

Số: /BC-UBND

Long An, ngày tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội 10 tháng, ước cả năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 76-NQ/TU ngày 01/12/2023 của Tỉnh ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 01/12/2023 của HĐND tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 10 tháng, ước cả năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025, như sau:

A. Kết quả kinh tế - xã hội 10 tháng đầu năm, ước cả năm 2024

Trong 10 tháng đầu năm 2024, kinh tế của tỉnh còn khó khăn, thách thức nhưng nhờ sự quan tâm sâu sắc của Chính phủ, Tỉnh ủy, giám sát thường xuyên của HĐND tỉnh, chỉ đạo kịp thời, hiệu quả của UBND tỉnh và sự nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ của các sở, ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh có sự phục hồi rõ nét, tháng sau tích cực hơn tháng trước, quý sau tốt hơn quý trước, cơ bản đạt được mục tiêu tổng quát đề ra với nhiều kết quan trọng trên các lĩnh vực; ước cả năm 2024 dự kiến đạt, vượt 20/21 chỉ tiêu chủ yếu (*một chỉ tiêu cần phấn đấu nỗ lực đạt là tốc độ tăng trưởng kinh tế*), trong đó đạt và vượt toàn bộ chỉ tiêu xã hội. Tiếp tục tập trung thực hiện 03 công trình trọng điểm, 03 chương trình đột phá, tiến độ nhìn chung đạt yêu cầu đề ra. Trong điều kiện nắng nóng, xâm nhập mặn những tháng đầu năm diễn biến phức tạp; giá vật tư vẫn duy trì ở mức cao nhưng sản xuất nông nghiệp vẫn giữ mức tăng trưởng khá so cùng kỳ. Tuy vẫn còn một số khó khăn nhất định nhưng lĩnh vực công nghiệp - xây dựng có mức tăng trưởng tích cực, đặc biệt trong quý III ngành công nghiệp phát triển mạnh mẽ so với cùng kỳ (tăng 14,07% so với cùng kỳ), vẫn phát huy được vai trò động lực cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Hoạt động thương mại và dịch vụ tiếp tục phát triển nhờ triển khai hiệu quả của các chính sách kích cầu tiêu dùng nội địa, các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch nội tỉnh tới các tỉnh/thành và thế giới được đẩy mạnh. Tăng cường kết nối, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước; khởi công nhiều dự án có quy mô lớn, công nghệ hiện đại, có giá trị gia tăng cao; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023 cải thiện đáng kể, đứng thứ 02/63 tỉnh, thành trong cả nước. Thực hiện quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh giải ngân đầu tư công, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tỷ lệ giải ngân đạt khá. Văn hóa - xã hội phát triển ổn định; công tác chuyển đổi số đạt nhiều kết quả tích cực; các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; đời sống vật

chất và tinh thần của người dân tiếp tục được cải thiện và nâng lên. Tập trung chuẩn bị các nội dung Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025-2030. Công tác quốc phòng, an ninh, an toàn xã hội; phòng chống tham nhũng được tập trung thực hiện quyết liệt.

I. Kinh tế phục hồi tích cực, sản xuất công nghiệp dần lấy lại đà tăng trưởng như trước dịch Covid-19

1. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu

1.1. Dự báo kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu: Tại Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 01/12/2023 của HĐND tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 đã đề ra 21 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu. Dựa trên tình hình thực tế về phát triển kinh tế - xã hội trong 10 tháng đầu năm, đặc biệt là đà phục hồi của các hoạt động kinh tế thì các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu đạt kết quả khá tốt, dự báo đạt và vượt kế hoạch đề ra như: tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi; tỷ lệ sản lượng lúa chất lượng cao; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia; số bác sĩ/vận dân... bên cạnh đó, một số chỉ tiêu đạt thấp hơn so với tiến độ yêu cầu như: tốc độ tăng trưởng kinh tế, tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, số huyện đạt chuẩn nông thôn mới¹... Ước đến hết năm 2024, 20/21 chỉ tiêu sẽ đạt, vượt Nghị quyết; còn 01 chỉ tiêu cần phải có sự nỗ lực, phấn đấu hơn nữa là chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP), theo Nghị quyết đề ra năm 2024 đạt 8-8,5% nếu muốn đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra thì trong quý IV/2024, tốc độ tăng trưởng kinh tế phải đạt trên 11,5%; đây là tốc độ đòi hỏi sự nỗ lực lớn cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, người dân Long An.

(Phụ lục I: kết quả chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu trong 10 tháng đầu năm, ước hết năm 2024)

1.2. Đánh giá tốc độ tăng trưởng kinh tế².

Tăng trưởng kinh tế từng bước phục hồi. GRDP quý III tăng 9,23% so với cùng kỳ năm trước (quý I tăng 4,83%, quý II tăng 5,26%); tính chung 9 tháng tăng 6,82%³, dự báo cả năm tốc độ tăng trưởng GRDP đạt khoảng 7,4%⁴, mặc dù thấp hơn chỉ tiêu đề ra (khoảng 8-8,5%) nhưng vẫn là mức khá so với cả nước (cả nước dự báo tăng từ 5,5-6,0%); tính phân đầu tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 8,02%, đạt kế hoạch đề ra; kết quả cụ thể trên các lĩnh vực:

¹ Nguyên nhân: hiện nay các địa phương đang tập trung triển khai hoàn thiện từng tiêu chí trong Bộ tiêu chí xã/huyện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao nhằm đảm bảo cuối năm 2024 được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch; chỉ hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định đạt chuẩn nông thôn mới khi có kết quả chính thức của năm 2024 (cụ thể: tiêu chí thu nhập, tiến hành điều tra vào tháng 8 hàng năm, dự kiến tháng 9, 10 có kết quả; tiêu chí tiếp cận pháp luật, Hệ thống chính trị năm 2024 đến hết 31/12/2024 mới có kết quả)...

² Tổng cục thống kê công bố tốc độ tăng trưởng 9 tháng đầu năm 2023, không tính toán và công bố tốc độ tăng trưởng 10 tháng đầu năm 2023.

³ Trong đó: khu vực 1 tăng 3,15%; khu vực 2 tăng 8,87% và khu vực 3 tăng 5,53%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,21%.

⁴ Cục thống kê tỉnh dự báo

1.2.1. Về nông, lâm, thủy sản: Tăng trưởng khu vực I (nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản) 9 tháng đầu năm ước tăng 3,15%; trong đó nông nghiệp tăng 2,71%; lâm nghiệp giảm 1,77%; thủy sản tăng 10,02%⁵.

Trong 10 tháng đầu năm 2024, hoạt động sản xuất nông nghiệp duy trì đà tăng trưởng tích cực; hầu hết giá nông sản ổn định ở mức khá cao, mang lại nhiều tín hiệu tích cực cho người dân; thực hiện hiệu quả các giải pháp phòng, chống hạn, xâm nhập mặn. Một số cây trồng chủ lực sinh trưởng, phát triển tốt theo đúng kế hoạch đề ra, sản lượng tăng so với cùng kỳ⁶. Dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được theo dõi, kiểm soát chặt chẽ; xuất hiện ổ dịch mang tính chất nhỏ lẻ, kịp thời có biện pháp khống chế, không để lây lan trên diện rộng. Khai thác, nuôi trồng thủy sản được tập trung chỉ đạo theo khung thời vụ; tình hình tiêu thụ thủy sản thuận lợi, sản lượng nuôi trồng tăng so với cùng kỳ. Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp tiếp tục được triển khai thực hiện theo kế hoạch đề ra. Chương trình đầu tư xây dựng nông thôn mới được quan tâm, góp phần thay đổi diện mạo nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

a) Về trồng trọt: Tổng diện tích lúa gieo cấy năm 2024 ước đạt 532.979,4 ha, đạt 107,7% so với kế hoạch, tăng 3,6% so với cùng kỳ⁷. Diện tích thu hoạch ước đạt 497.491 ha, năng suất (khô) bình quân 5,94 tấn/ha, sản lượng đạt 2,96 triệu tấn, đạt 103,9% kế hoạch tỉnh giao, tăng 2% so với cùng kỳ. Trong đó sản lượng lúa chất lượng cao ước đạt 2,13 triệu tấn, chiếm 72% tổng sản lượng lúa⁸. Tỉnh đã triển khai được 365 lượt cánh đồng lớn, với 18.379 ha với tổng số hộ tham gia là 3.519 hộ⁹. Diện tích gieo trồng các mặt hàng nông sản chủ lực của tỉnh tăng so với cùng kỳ¹⁰; tình hình tiêu thụ tương đối thuận lợi, giá bán hầu hết các sản

⁵ Khu vực I cùng kỳ năm 2023 tăng 4,18% trong đó: nông nghiệp tăng 3,94%; lâm nghiệp tăng 4,30%; thủy sản tăng 7,83%.

⁶ Sản lượng chanh, thanh long, mít, sầu riêng tăng so với cùng kỳ.

⁷ Đến ngày 15/10/2024

⁸ Cùng kỳ năm 2023, sản lượng lúa chất lượng cao đạt 198.000 tấn, chiếm 68% tổng sản lượng lúa thu hoạch.

⁹ Vụ Đông xuân 2023/2024 có 18 doanh nghiệp tham gia, thực hiện 199 lượt cánh đồng, 2.050 hộ tham gia với diện tích 10.516,3 ha, đạt 62,3 %, giảm 4.104 ha so với vụ Đông xuân 2022/2023. Vụ Hè thu 2024 có 17 doanh nghiệp tham gia, thực hiện 166 lượt cánh đồng, 1.469 hộ tham gia với diện tích 7.863,1 ha, đạt 57,4% kế hoạch, giảm 4.206,2 ha so với vụ Hè thu 2023.

¹⁰ Cây thanh long: Diện tích ước tính 7.916,3ha, bằng 103,47% (tăng 265,4 ha) so cùng kỳ; sản lượng thu hoạch 9 tháng đầu năm ước đạt 157.255,9 tấn, bằng 103,59% (tăng 5.455,9 tấn) so với cùng kỳ. Cây mít: Diện tích ước tính 3.237,7 ha, bằng 108,64% (tăng 257,6 ha) so cùng kỳ; sản lượng ước đạt 31.279,7 tấn, tăng 7,49% (tăng 2.179,7 tấn). Cây chanh: Diện tích ước tính là 11.241,7 ha, bằng 100,33% (tăng 36,6 ha) so với cùng kỳ; sản lượng ước đạt 141.120,9 tấn, bằng 102,5% (tăng 3.106,9 tấn) cùng kỳ. Cây sầu riêng: Diện tích ước đạt 540,7 ha, bằng 102,54% so với cùng kỳ (tăng 13,4 ha); sản lượng thu hoạch ước đạt 1.072,1 tấn, bằng 129,84 tấn so với cùng kỳ (tăng 246,4 tấn). Cây đậu phộng: Diện tích gieo trồng 159,3 ha, bằng 110,32% (tăng 14,9 ha); Sản lượng đạt 495,86 tấn, bằng 114,46% cùng kỳ (tăng 62,66 tấn). Rau màu các loại, diện tích trồng 12.215 ha, bằng 91,36% (giảm 1.155,54 ha), ước sản lượng thu hoạch đạt 219.664 tấn, bằng 86,95% (giảm 32.971 tấn) so với cùng kỳ.

phẩm nông sản đều tăng so với cùng kỳ như lúa, chanh, thanh long, mít,¹¹...

Ước diện tích lúa gieo trồng năm 2024 đạt 539.177 ha, năng suất thu hoạch đạt 5,875 tấn/ha, sản lượng thu hoạch ước đạt 3,16 triệu tấn, đạt 111,14% kế hoạch, tăng 2,81% so với cùng kỳ; trong đó sản lượng lúa chất lượng cao ước đạt 2,28 triệu tấn, chiếm 72% tổng sản lượng lúa.

b) Chăn nuôi: Tình hình chăn nuôi 10 tháng đầu 2024 vẫn còn khó khăn; giá thức ăn chăn nuôi vẫn duy trì ở mức cao, giá tiêu thụ không ổn định trong khi đó dịch bệnh trên vật nuôi còn tiềm ẩn, nguy cơ bùng phát ảnh hưởng đến lợi nhuận của người nuôi, công tác tái đàn vật nuôi. Công tác kiểm tra, giám sát dịch bệnh, tiêm phòng vắc-xin trên gia súc, cúm gia cầm được tập trung thực hiện¹²; trên địa bàn tỉnh không xảy ra dịch lớn; chỉ xuất hiện ổ dịch nhỏ lẻ, đã có biện pháp khống chế kịp thời, không để lây lan trên diện rộng¹³. Trong năm, số lượng đàn heo, trâu, bò giảm, gia cầm tăng so với cùng kỳ¹⁴.

c) Lâm nghiệp: Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; diện tích rừng đến nay 21.027,9 ha¹⁵, giảm 263,6 ha so với đầu năm. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững được tập trung thực hiện; lũy kế từ đầu năm 2024, toàn tỉnh đã

Ước sản lượng thu hoạch thanh long năm 2024 đạt 209.674 tấn, tăng 8.598 tấn so với năm 2023; ước sản lượng thu hoạch mít năm 2024 đạt 41.706 tấn, tăng 2.875 tấn; Ước sản lượng thu hoạch chanh năm 2024 đạt 188.161 tấn, tăng 4.133 tấn; Ước sản lượng thu hoạch sầu riêng năm 2024 đạt 1.429 tấn, tăng 328 tấn.

¹¹ Giá bán cao hơn so với cùng kỳ năm 2023. Cụ thể: Giá lúa IR 50404 từ 7.000-9.400 đồng/kg, tăng 500-1.300 đồng/kg; lúa OM 5451 từ 7.500-9.400 đồng/kg, tăng 500 - 1.000 đồng/kg; lúa ST24 từ 8.200 - 10.000 đồng/kg, tăng 1.200 - 2.200 đồng/kg; giá nếp (IR4625) từ 7.600 - 8.500 đồng/kg, tăng 900 -1.100 đồng/kg; lúa Đài thơm 8 giá bán từ 7.600-10.000 đồng/kg, tăng 900-1.000 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2023.

Giá thanh long ruột trắng từ 11.000-26.000 đồng/kg, tăng 1.000-2.000 đồng/kg; giá thanh long ruột đỏ từ 10.000-48.000 đồng/kg, tăng 1.000-5.000 đồng/kg. Giá chanh có hạt dao động từ 8.000 – 27.000 đồng/kg, tăng 1.000 -2.000 đồng/kg; giá chanh không hạt từ 10.000 – 26.000 đồng/kg, tăng 5.000 - 6.000 đồng/kg. Giá mít giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2023, mít loại 1 và loại 2 dao động từ 4.000 – 47.000 đồng/kg, giảm 2.000 - 3.000 đồng/kg so với cùng kỳ.

¹² Từ đầu năm 2024 đến nay đã tiêm phòng Lở mồm long móng 126.567 liều; heo tai xanh 20.745 liều, đại 99.857 liều, viêm da nổi cục 88.464 liều; Cúm gia cầm 4.719.987 liều, tụ huyết trùng trâu bò 71.355 liều.

¹³ Lũy kế từ đầu năm: Dịch bệnh DTHCP xảy ra tại 48 hộ thuộc 25 xã tại 08 huyện Mộc Hóa, Tân Thạnh, Tân Hưng, Vĩnh Hưng, Châu Thành, Thủ Thừa, Thạnh Hóa, Bến Lức với tổng số lượng tiêu hủy là 1.441 con, tổng trọng lượng tiêu hủy 76.852,9 kg. Bệnh Đại xảy ra 11 trường hợp trên chó tại 10 xã, 05 huyện: Đức Hòa; Tân Hưng; Đức Huệ; TX. Kiến Tường ngoài ra trên người ghi nhận 03 ca tử vong do bệnh Đại/nguhi Đại tại thị trấn Tân Hưng, xã Hưng Điền và Hưng Điền B huyện Tân Hưng; xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức; dịch Cúm gia cầm H5N1 xảy ra tại 01 hộ thuộc xã Hòa Khánh Đông huyện Đức Hòa với tổng số gia cầm tiêu hủy là 2.010 con và tại Vườn thú thuộc xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa với tổng số hổ, sư tử tiêu hủy là 30 con; dịch bệnh LMLM xảy ra tại 20 hộ, thuộc 01 xã, tại 01 huyện Mộc Hoá, tổng đàn 55 con, bệnh 44 con, chết 0 con.

¹⁴ Đàn heo ước đạt 87.000 con, giảm 14,17% so với cùng kỳ; đàn gia cầm các loại ước đạt 10.300 ngàn con, tăng 5,1%; đàn bò ước đạt 106.000 con, giảm 5,36%; đàn trâu ước đạt 4.900 con, giảm 13,27%.

Giá bò thịt hơi 65.000 đồng/kg, giảm 14.000 đồng/kg so với cùng kỳ; giá heo hơi là 62.750 đồng/kg, tăng 2.750 đồng/kg; giá gà ta thịt hơi là 75.500 đồng/kg, tăng 3.400 đồng/kg; gà công nghiệp lông màu là 63.000 đồng/kg, tăng 3.000 đồng; giá vịt ta thịt hơi là 48.000 đồng/kg, tăng 4.000 đồng; trứng vịt công nghiệp loại 1 là 31.000 đồng/10 quả, tương đương so với cùng kỳ; trứng gà công nghiệp loại 1 là 21.200 đồng/10 quả, giảm 5.300 đồng.

Ước năm 2024: Đàn heo: 90.000 con, tăng 8,8% cùng kỳ; Đàn gia cầm 10,5 triệu con, tăng 10,1%; Đàn bò 110.000 con, tăng 0,2%; Đàn trâu 5.200 con, tăng 0,7%.

¹⁵ Trong đó: Rừng đặc dụng 1.833,79 ha; rừng phòng hộ 2.087,58 ha; rừng sản xuất 17.106,54 ha. Độ che phủ rừng của tỉnh năm 2024 là 4,23%. So với đầu năm, diện tích thực giảm 287,55 ha do khai thác chưa trồng lại rừng sau khai thác.

trồng 1.099.484 cây phân tán, đạt 74,64% kế hoạch và trồng 337,7 ha rừng sau khai thác, đạt 67,5% kế hoạch¹⁶. Công tác phòng, chống cháy rừng được tăng cường; công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan thực hiện đợt kiểm tra việc triển khai công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng được tổ chức thực hiện nghiêm; từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh xảy ra 07 điểm cháy, với diện tích cháy 67,8 ha chủ yếu là cây bụi, dây leo, tràm đã khai thác tái sinh không thành rừng, không gây thiệt hại về rừng.

d) Thủy sản: Trong 10 tháng đầu năm, nhìn chung tình hình nuôi thủy sản tương đối thuận lợi, dịch bệnh ít xảy ra¹⁷; thủy sản thương phẩm thu hoạch đạt năng suất cao. Tăng cường công tác kiểm dịch giống thủy sản tại cơ sở sản xuất giống và giống thủy sản nhập vào tỉnh; triển khai giám sát bệnh tại vùng nuôi trồng thủy sản. Lũy kế từ đầu năm, tổng diện tích thả nuôi thủy sản toàn tỉnh ước 8.102,2 ha, đạt 90,7% kế hoạch, tăng 0,2% cùng kỳ và nuôi lồng/vèo 17.000 m³, bằng 102,9% cùng kỳ; thu hoạch được 7.236,6 ha với sản lượng 121.638,3 tấn, đạt 135% kế hoạch và tăng 11,5% so cùng kỳ¹⁸.

đ) Về xây dựng nông thôn mới: Từ đầu năm đến nay, công nhận thêm 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 01 xã nông thôn mới nâng cao; Huyện Cần Giuộc đang trình Trung ương xét, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới; huyện Vĩnh Hưng đã cơ bản đạt 9/9 tiêu chí huyện nông thôn mới. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 134/161 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 83,22%; 41 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, chiếm 30,59% tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới; 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; có 04 đơn vị huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới¹⁹. Trong 10 tháng đầu năm toàn tỉnh đã công nhận thêm 83 sản phẩm OCOP; lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 231 sản phẩm đạt chuẩn OCOP (trong đó có 47 sản phẩm 4 sao, 184 sản phẩm 3 sao).

1.2.2. Về công nghiệp - xây dựng: Hoạt động sản xuất công nghiệp xây dựng trong quý III phát triển mạnh mẽ, tăng trưởng ước đạt 13,5%%; trong đó, ngành công nghiệp tăng 14,07%. Tính chung trong 9 tháng đầu năm 2024, ngành công nghiệp xây dựng tăng 8,87% (cùng kỳ tăng 6,42%); ước cả năm tăng 10,5% so

¹⁶ Ước năm 2024, toàn tỉnh trồng 1.473.000 cây phân tán các loại, đạt 100% kế hoạch và trồng 500 ha rừng sau khai thác, đạt 100% kế hoạch.

¹⁷ Từ đầu năm đến nay, tổng diện tích thiệt hại là 3,22 ha/08 hộ chiếm 0,1% diện tích thả nuôi.

¹⁸ Ước năm 2024, tổng diện tích thả nuôi thủy sản thương phẩm toàn tỉnh là 8.852 ha, đạt 99% kế hoạch và bằng 99,5% so với cùng kỳ và nuôi lồng/vèo 17.500 m³ bằng 102,9% so với cùng kỳ; thu hoạch được 7.925 ha, với sản lượng 135.000 tấn, đạt 150% kế hoạch và bằng 112,5% so cùng kỳ.

¹⁹ Ước năm 2024, toàn tỉnh công nhận thêm 8 xã nông thôn mới; 12 xã nông thôn mới nâng cao; 04 xã nông thôn mới kiểu mẫu; 03 huyện nông thôn mới (Cần Giuộc, Tân Thạnh, Vĩnh Hưng); phấn đấu có thêm 02 huyện nông thôn mới nâng cao (Châu Thành và Tân Trụ). Ước lũy kế đến cuối năm 2024, toàn tỉnh có 134 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 83,85%; 52 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, chiếm 38,52%/chi tiêu NQ Tỉnh ủy là 38,5% tổng số xã nông thôn mới; 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 07 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn nông thôn mới hoặc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới /chi tiêu NQ TU là 08 đơn vị và có 02 huyện nông thôn mới nâng cao.

với cùng kỳ. Doanh nghiệp có được đơn hàng và tăng sản lượng sản xuất góp phần cho ngành công nghiệp tăng trưởng, thể hiện rõ nhất ở chỉ tiêu chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng qua từng tháng. Hoạt động xây dựng có xu hướng phục hồi; nhiều dự án trong và ngoài ngân sách được khởi công xây dựng²⁰. Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được tập trung triển khai thực hiện. Nhiều kết quả nổi bật trong hoạt động xúc tiến đầu tư như tổ chức thành công các cuộc gặp gỡ, đối thoại với các nhà đầu tư tiềm năng; gặp gỡ, đối thoại với các doanh nghiệp nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh;... chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023 cải thiện đáng kể, đứng thứ 02/63 tỉnh, thành trong cả nước tạo niềm tin cho doanh nghiệp đến Long An đầu tư.

a) Sản xuất công nghiệp: Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 10 tháng đầu năm 2024 tăng 8,8% so với cùng kỳ. Trong đó: ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,66%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 11,57%; ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,56% so với cùng kỳ năm trước. Trong 71 nhóm sản phẩm công nghiệp chủ yếu; có 47/71 nhóm sản phẩm có sản lượng tăng so cùng kỳ²¹; tuy nhiên hoạt động sản xuất công nghiệp vẫn còn khó khăn chung của kinh tế thế giới, nhu cầu thị trường,... nên có 24/71 nhóm sản phẩm có sản lượng giảm so với cùng kỳ²².

b) Đầu tư công được tập trung chỉ đạo ngay từ đầu năm: UBND tỉnh đã phân bổ 10.183,9 tỷ đồng; đến ngày 23/10/2024 đã giải ngân 7.076,6 tỷ đồng, đạt 69,49% kế hoạch (cùng kỳ giải ngân 77,28% kế hoạch), trong đó vốn tỉnh quản lý 7.981,4 tỷ đồng, giải ngân 5.340,9 tỷ đồng, đạt 66,92% kế hoạch (cùng kỳ giải ngân 78,17% kế hoạch); vốn huyện quản lý 2.202,4 tỷ đồng, giải ngân 1.735,7 tỷ đồng, đạt 78,81% kế hoạch (cùng kỳ giải ngân 74,18% kế hoạch). Phần đầu hết niên độ giải ngân năm 2024 đạt 100% kế hoạch.

c) Hoạt động xúc tiến đầu tư được tăng cường, chủ động tiếp cận với các tổ chức, nhà đầu tư lớn, các dự án phù hợp với định hướng thu hút đầu tư của tỉnh²³. Tăng cường đối thoại với các nhà đầu tư, doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ

²⁰ Đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh, đoạn qua tỉnh Long An; ĐT.830E (đoạn từ nút giao cao tốc đến ĐT.830); ĐT.822B (đoạn từ ĐT 825 kết nối ĐT.838 đến đường mòn Hồ chí Minh); nhà máy Công ty TNHH Nước Giải Khát Coca-Cola Việt Nam Tại Long An; Nhà máy Glory V.T Việt Nam; Trung tâm thương mại AEON, đường Lương Hòa - Bình Chánh...

²¹ Một số sản phẩm có sản lượng tăng mạnh so cùng kỳ như: Dịch vụ lắp đặt cho máy thông dụng khác, tăng 124,1%; thiết bị bán dẫn khác, tăng 88,5%; cà phê bột các loại (gồm cả cà phê hương liệu), tăng 51,18% so với cùng kỳ; hộp và thùng bằng giấy nhãn và bìa nhãn (tăng 46,01%); giường bằng gỗ các loại (tăng 45,81%);...

²² Một số sản phẩm có sản lượng giảm mạnh như: sắt, thép không hợp kim dạng thỏi đúc hoặc dạng thô khác (giảm 43,14%); sắt, thép không hợp kim ở dạng bán thành phẩm (giảm 43,13%); thân xe có động cơ dùng cho xe vận tải hàng hóa và xe chở từ 10 người trở lên (giảm 41,44%); dịch vụ sản xuất hoá được và được liệu (giảm 28,02%); sơn và vec ni, tan trong môi trường không chứa nước (giảm 21,68%);...

²³ Cụ thể: Tiếp và làm việc với Thương vụ Việt Nam tại Singapore; Phòng Thương mại và Công nghiệp Kofu, Hội Công Thương tỉnh Okayama; Hiệp hội hữu nghị Yamanashi - Việt Nam và Doanh nghiệp tỉnh Yamanashi; Trung tâm Hợp tác nghiên cứu và Công nghệ Asean (Hàn Quốc); Quỹ hợp tác phát triển kinh tế Hàn

khó khăn, vướng mắc; đã tổ chức 05 Hội nghị đối thoại²⁴ và các đoàn công tác đến thăm, động viên doanh nghiệp. Trong 10 tháng đầu năm, đã khởi công nhiều dự án công nghiệp, thương mại có vốn đầu tư lớn²⁵; một số chỉ số thu hút đầu tư đạt kết quả tốt như số doanh nghiệp đăng ký hoạt động, số vốn đăng ký mới, vốn đầu tư trong nước tăng so với cùng kỳ, cụ thể như sau:

- *Đầu tư trong nước*: Lũy kế 10 tháng đầu năm 2024, thành lập mới 2.032 doanh nghiệp (tăng 59% so với cùng kỳ) với tổng số vốn đăng ký 21.443 tỷ đồng, (tăng 41,3%); giải thể 200 doanh nghiệp (giảm 5,2%); tạm ngừng kinh doanh 676 doanh nghiệp (tăng 114,6%). Đến nay trên địa bàn tỉnh có 19.245 doanh nghiệp đăng ký hoạt động với tổng vốn đăng ký 390.919 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm, hộ kinh doanh cá thể đăng ký thành lập mới 6.333 hộ kinh doanh, với số vốn đăng ký 1.661,7 tỷ đồng; tổng số hộ kinh doanh trên địa bàn 87.195 hộ kinh doanh.

Cấp giấy chứng nhận đầu tư cho 51 dự án trong nước (giảm 14 dự án); tổng vốn đăng ký mới là 175.039,1 tỷ đồng (tăng 118.674,9 tỷ đồng); điều chỉnh vốn cho 9 dự án (giảm 09 dự án), vốn đầu tư điều chỉnh tăng thêm 1.022,68 (giảm 3.260,3 tỷ đồng). Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 2.244 dự án với số vốn đăng ký 473.643,9 tỷ đồng.

- *Đầu tư nước ngoài*: Lũy kế từ đầu năm, cấp giấy chứng nhận đầu tư cho 95 dự án (bằng cùng kỳ), vốn đầu tư cấp mới 640,8 triệu USD (tăng 84,13 triệu USD); điều chỉnh vốn cho 78 dự án (tăng 18 dự án), với vốn đầu tư tăng 175,1 triệu USD (tăng 83,8 triệu USD). Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 1.366 dự án, vốn đầu tư đăng ký là 12.599,5 triệu USD; trong đó có 635 dự án đi vào hoạt động, tổng vốn đầu tư 4.213 triệu USD.

- *Kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) 2023*: Long An có sự bứt phá từ vị trí thứ 10 trong bảng xếp hạng PCI năm 2022, vươn lên vị trí thứ 2 trên bảng xếp hạng PCI năm 2023 và đạt điểm cao nhất từ trước đến nay với 70,94 điểm (tăng 8 bậc so với năm 2022). Riêng về Chỉ số Xanh cấp tỉnh PGI 2023, Long An cũng có sự đột phá khi tăng đến 16 bậc so với năm 2022 và đứng ở vị trí thứ 12 trong năm 2023. Đây là kết quả của sự nỗ lực lớn của lãnh đạo tỉnh trong việc cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi

Quốc; Công ty CP Công nghệ Viễn thông Sài Gòn (Saigontel) và nhóm các đối tác Hoa Kỳ, Trung Quốc (Đài Loan) về đề xuất các ý tưởng, kế hoạch phát triển tăng trưởng xanh, tín dụng carbon, thu hút đầu tư sản xuất vi mạch, chất bán dẫn; Đoàn các Doanh nghiệp Hoa Kỳ về đầu tư các lĩnh vực quần thể sân golf, hotels, resorts, villa... Tổ chức thành công Toạ đàm trao đổi hợp tác giữa tỉnh Long An và thành phố Okayama (Nhật Bản) vào ngày 25/4/2024. Tham dự Toạ đàm gặp gỡ Hồng Kông; Toạ đàm đầu tư và giải pháp phát triển kinh tế cho DBSCL; Diễn đàn Cấp cao Chuyển đổi số Việt Nam - Châu Á 2024.

²⁴ Hội nghị đối thoại với Doanh nghiệp Hàn Quốc; đối thoại với Doanh nghiệp FDI đang hoạt động tại Long An; đối thoại với Doanh nghiệp tại huyện Đức Hòa và huyện Đức Huệ; đối thoại với Doanh nghiệp tại huyện Cần Giuộc và huyện Cần Đước; đối thoại với Doanh nghiệp tại huyện Bến Lức, Tân Trụ, Thủ Thừa và thành phố Tân An.

²⁵ Lễ khởi công Nhà máy nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam, Trung tâm thương mại Aeon, ở Tân An; Nhà máy hoàn thiện sản phẩm dệt Thái Tuấn;...

trường bền vững, phát triển nền kinh tế xanh.

- *Công tác kiểm tra, rà soát các dự án đầu tư, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư:* Lũy kế từ đầu năm 2024 thu hồi 24 dự án FDI với tổng vốn đầu tư là 116,4 triệu USD; 25 dự án DDI với tổng vốn đầu tư là 2.145 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm, tỉnh đã thanh tra, kiểm tra, rà soát 72 dự án²⁶, đã ban hành 42 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3,32 tỷ đồng²⁷. Ngoài ra, tổ chức thanh tra, kiểm tra 35 doanh nghiệp, ban hành 14 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 437,5 triệu đồng.

- *Tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng:* Đã chi trả bồi thường giải phóng mặt bằng 1.364,7 ha/1.173,6 ha, đạt tỷ lệ 116,3% kế hoạch. Trong đó, diện tích chi trả cho hộ dân để thu hồi đất thực hiện dự án 769,0 ha (dự án đầu tư công 125,2 ha; dự án đầu tư ngoài ngân sách 642,7 ha)²⁸; dự án phân giới cắm mốc 595,7 ha²⁹.

d) Phát triển khu, cụm công nghiệp:

- *Đối với khu công nghiệp:* Lũy kế từ đầu năm 2024, thu hút đầu tư 96 dự án³⁰; điều chỉnh vốn 84 dự án³¹. Hiện nay, có 26 khu công nghiệp đủ điều kiện tiếp nhận đầu tư với diện tích đất công nghiệp là 4.278 ha, diện tích đất công nghiệp đã cho thuê là 2.912,32 ha, tỷ lệ lấp đầy đạt 68,08%; trong đó, có 997 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn 6.943,9 triệu USD và 953 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn 140.632,6 tỷ đồng³²; diện tích đất sạch có thể cho thuê trong 26 khu công nghiệp đủ điều kiện tiếp nhận nhà đầu tư thứ cấp 684,3 ha; giá thuê đất của các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh dao động từ 150 - 275 USD/m²/chu kỳ thuê tùy theo vị trí. *Đối với khu kinh tế cửa khẩu:* Có 02 dự án FDI vốn đầu

²⁶ Trong đó: 38 dự án ngoài khu công nghiệp: 34 dự án trong khu công nghiệp.

²⁷ Dự án ngoài dự án ngoài khu: 24 quyết định xử phạt với số tiền 1,85 tỷ đồng; dự án trong khu công nghiệp: 18 quyết định xử phạt với số tiền 1,47 tỷ đồng.

²⁸ Cụ thể: Tân An: 3,02 ha; Kiến Tường: 4,99 ha; Bến Lức: 366,3782 ha; Đức Hòa: 191,1886 ha; Cần Giuộc: 56,9ha; Cần Đước: 23,19ha; Đức Huệ: 1,7585 ha; Thủ Thừa: 91,9945 ha; Tân Hưng: 13,228ha; Vĩnh Hưng: 11,189ha; Châu Thành 4,53ha; Tân Trụ: 0,6975 ha).

²⁹ Chi hỗ trợ cho hộ dân tại huyện Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng và Đức Huệ để thực hiện phân giới cắm mốc trên thực địa biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia.

³⁰ Cụ thể: 75 dự án FDI và 21 dự án trong nước với tổng vốn đầu tư cấp mới 540,13 triệu USD và 1.227,12 tỷ đồng (diện tích 28,39 ha).

³¹ Cụ thể: 68 dự án FDI điều chỉnh với tổng vốn điều chỉnh tăng 134,26 triệu USD; 16 dự án trong nước điều chỉnh với tổng vốn điều chỉnh tăng 326,03 tỷ đồng.

³² Hiện nay, có 36 KCN được thành lập với tổng diện tích được quy hoạch là 9.693,29 ha, cụ thể như sau: Có 26 KCN đủ điều kiện tiếp nhận đầu tư với diện tích quy hoạch 5.982,14 ha (đất công nghiệp 4.278 ha, diện tích đất công nghiệp đã cho thuê 2.912,32 ha), tỷ lệ lấp đầy đạt 68,08%; diện tích đất sạch có thể cho thuê 684,36 ha. Có 10 KCN đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ đang triển khai thực hiện các thủ tục, giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng KCN với diện tích quy hoạch 2.908,49 ha.

- Hiện tại, có 04 KCN với diện tích quy hoạch 550,49 ha đã nộp hồ sơ xin cấp chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ và đang được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định.

- Còn lại 11 KCN với diện tích quy hoạch 2.183,5 ha đang thực hiện các thủ tục về quy hoạch, sẽ thực hiện thủ tục cấp chủ trương đầu tư sau khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về khu công nghiệp.

tư 75 triệu USD với diện tích 21,2 ha và 02 dự án DDI thuê 0,66 ha đất.

- *Đối với cụm công nghiệp*: Lũy kế đầu năm 2024, thu hút 4 dự án, diện tích 4,234 ha; lũy kế đến nay thu hút 650 dự án với tổng diện tích đất đã cho thuê 607,4 ha. Đến nay, có 17 cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động với diện tích 857 ha. Tỷ lệ lấp đầy của các cụm công nghiệp hoạt động 84,21%³³.

1.2.3. Về Thương mại - dịch vụ: *Hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển ổn định. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ trong 10 tháng đầu năm tăng 16,83% so với cùng kỳ; trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành tăng 27,26%. Xuất khẩu có chuyển biến tích cực trong những tháng cuối năm, kim ngạch xuất khẩu 10 tháng tăng 15,66%, nhập khẩu tăng 16,87%.*

a) *Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 10 tháng đầu năm ước đạt 84.665 tỷ đồng, tăng 16,83% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 54.250 tỷ đồng, tăng 20,72%; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, lữ hành đạt 8.404 tỷ đồng, tăng 27,26%; doanh thu dịch vụ khác đạt 22.011 tỷ đồng, tăng 8,93%*³⁴.

- *Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa*: Kim ngạch xuất khẩu lũy kế 10 tháng đầu năm ước 10.685 triệu USD; trong đó, xuất khẩu ước 6.507 triệu USD, tăng 15,66% so với cùng kỳ, đạt 86,76% kế hoạch, nhập khẩu ước đạt 4.178 triệu USD, tăng 16,87%, đạt 77,37% kế hoạch³⁵.

b) *Tinh tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ sản xuất, phát triển thương hiệu, phát triển thị trường*: Tổ chức triển khai quyết liệt, hiệu quả các kế hoạch, chương trình, đề án như Chương trình xúc tiến thương mại³⁶; Kế hoạch triển khai hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Thương hiệu quốc gia chào mừng “Ngày Thương hiệu Việt Nam 20/4”; Kế hoạch tổ chức các hoạt động thương mại năm 2024; Kế hoạch tổ chức hội nghị kết nối chuỗi cung ứng hàng hóa xuất nhập khẩu năm 2024; Đề án “Xây dựng và phát triển Thương hiệu sản phẩm Long An”; Kế hoạch hưởng ứng Ngày quyền của người tiêu dùng năm 2024; Kế hoạch thúc đẩy sản xuất, tiêu dùng trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu năm 2024; Kế hoạch cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Xây dựng đề án Phát triển Logistics trên địa bàn tỉnh gắn với phát triển Khu công nghiệp và Cảng quốc tế

³³ Gồm 17 CCN, diện tích 857 ha đã đi vào hoạt động; Tỷ lệ lấp đầy của các cụm công nghiệp hoạt động 83,62% (tính trên diện tích đất thương phẩm đã hoàn chỉnh hạ tầng). Có 27 CCN, diện tích 1.324 ha đang triển khai thực hiện thủ tục đầu tư và xây dựng hạ tầng kỹ thuật. Có 28 CCN, diện tích 1.808 ha được quy hoạch mới trong thời kỳ 2021-2030 và 01 CCN Hải Sơn Đức Hòa Đông diện tích 261,2 ha (năm ngoài Phương án nhưng được hoạt động theo quy chế quản lý CCN trong thời gian thực hiện thủ tục chuyển lên khu công nghiệp).

³⁴ Ước năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt khoảng 107.090 tỷ đồng, vượt 39,08% kế hoạch, tăng 56,75% so với cùng kỳ.

³⁵ Ước năm 2024, kim ngạch xuất khẩu đạt 7,5 tỷ USD, tăng 8,69%; kim ngạch nhập khẩu đạt 5,4 tỷ USD, tăng 25,58% so với cùng kỳ.

³⁶ Tổng kinh phí thực hiện ước 2.236/2.451 triệu đồng (đạt 91% kinh phí được giao); đã triển khai hoàn thành 13 kế hoạch với kinh phí đạt 1.512/2.451 triệu đồng (chiếm 61,7% kinh phí được giao).

Long An... Tỉnh đã hỗ trợ trên trên 420 lượt doanh nghiệp tham gia các sự kiện xúc tiến thương mại, kết nối giao thương với các doanh nghiệp, các tổ chức xúc tiến thương mại trong và ngoài nước; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các Sàn thương mại điện tử uy tín, vận hành Sàn thương mại điện tử tỉnh Long An để doanh nghiệp quảng bá sản phẩm (<http://longantrade.com/>). Hỗ trợ vận hành Phần mềm truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm đặc trưng tỉnh Long An, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tổ chức 71 Hội chợ triển lãm trên địa bàn tỉnh.

c) Chương trình nhà ở xã hội, nhà ở công nhân: Đã triển khai, hoàn thành đưa vào sử dụng 07 dự án nhà ở xã hội dành cho công nhân, người thu nhập thấp với tổng diện tích khoảng 5,41 ha với 1.884 căn, đáp ứng cho khoảng 8.000 người. Hiện có 07 dự án, dự kiến khởi công trong năm 2024, quy mô 8.36 ha, 4.550 căn. Có 24 dự án nhà ở xã hội thuộc quỹ đất 20% trong các dự án nhà ở thương mại đã có chủ trương, quy mô 201 ha; 50.835 căn. Ngoài ra, các huyện đã có quy hoạch quỹ đất khu nhà ở xã hội tập trung với quy mô 16 dự án, 131,2 ha, 22.868 căn. Hiện nay, Sở Xây dựng đang hoàn thiện Đề án phát triển nhà ở xã hội dành cho công nhân giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 phấn đấu đầu tư hoàn thành 71.250 căn để đảm bảo nhu cầu nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh và đảm bảo chỉ tiêu đã được Chính phủ giao tại Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023. Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh Long An đã triển khai cho vay chương trình Nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ.

1.2.4. Về tài chính - tín dụng: Công tác quản lý thu, chi ngân sách Nhà nước được tập trung chỉ đạo từ đầu năm, đã đáp ứng kịp thời kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng; thực hiện quyết liệt các giải pháp tăng thu ngân sách; thu ngân sách có chuyển biến rất tích cực, tăng cao so với cùng kỳ (tăng 38,18%). Hệ thống tổ chức tín dụng trên địa bàn hoạt động thông suốt; tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát.

- *Tài chính, ngân sách:* Tổng thu ngân sách nhà nước đến ngày 23/10/2024 đạt 21.147,3 tỷ đồng, đạt 99,34% dự toán tỉnh giao, tăng 38,18% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa 17.691,3 tỷ đồng, đạt 99,96% dự toán, tăng 39,17% (riêng thu xổ số kiến thiết là 1.787,5 tỷ đồng, đạt 94,58% dự toán, tăng 6,23%); thu thuế xuất nhập khẩu 3.455,98 tỷ đồng, đạt 96,27% dự toán, tăng 33,35%.

Tổng chi ngân sách đạt 17.411,9 tỷ đồng, đạt 91,2% dự toán, tăng 4,29%; trong đó, chi đầu tư phát triển 9.408,8 tỷ đồng, đạt 145,63% kế hoạch, giảm 7,11% so với cùng kỳ; chi thường xuyên 7.997,1 tỷ đồng, đạt 80,04% dự toán tỉnh giao, tăng 22,91%.

- *Hoạt động tín dụng:* Triển khai thực hiện tốt giải pháp hỗ trợ khách hàng tiếp cận vốn tín dụng, quản lý rủi ro hoạt động cấp tín dụng, xử lý nợ xấu. Nguồn

vốn huy động ước đến cuối tháng 10 đạt 113.151 tỷ đồng, tăng 8.926 tỷ đồng, tăng 8,56% so với cuối năm 2023. Tổng dư nợ ước 139.647 tỷ đồng, tăng 6.540 tỷ đồng, tăng 4,91% so với cuối năm 2023, cho thấy các thành phần kinh tế đang tích cực đưa vốn vào sản xuất kinh doanh và tiêu dùng, góp phần nâng cao chất lượng tín dụng, tạo đà cho tăng trưởng kinh tế. Nợ xấu 2.473 tỷ đồng; tỷ lệ nợ xấu của các tổ chức tín dụng chiếm 1,8% (theo định hướng của Ngân hàng nhà nước Việt Nam phấn đấu đưa tỷ lệ nợ xấu nội bảng xuống dưới 3%).

- Triển khai thực hiện các chính sách cho vay ưu đãi về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế đạt nhiều kết quả tích cực. Ngân hàng Chính sách Xã hội chi nhánh Long An đã phối hợp với các Sở, ngành địa phương triển khai kịp thời các gói vay, đáp ứng nhu cầu về vốn góp phần phục hồi sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội cho các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh. Tổng dư nợ cho vay đạt 6.261 tỷ đồng, tăng 9,77% so với cuối năm 2023.

1.2.5. Tình hình hợp tác xã, tổ hợp tác: Lũy kế toàn tỉnh có 328 hợp tác xã; trong đó, có 281 hợp tác xã đang hoạt động; 47 hợp tác xã đang tạm ngừng hoạt động, lập thủ tục giải thể. Tỉnh có 5 liên hiệp hợp tác xã với tổng số 19 hợp tác xã thành viên, tổng vốn điều lệ 4,2 tỷ đồng; các liên hiệp hợp tác xã chủ yếu thực hiện chức năng, nhiệm vụ liên kết sản xuất giữa các hợp tác xã thành viên và tìm kiếm thị trường tiêu thụ; tuy nhiên, hiện nay chỉ có 02 liên hiệp hợp tác xã còn đang hoạt động (Long An, Cần Đước); 01 liên hiệp hợp tác xã (Vĩnh Hưng) đang tiến hành tổ chức hoạt động; đã tạm ngừng hoạt động 02 liên hiệp hợp tác xã (Cần Giuộc, Tân Hưng). Hiện có 1.256 tổ hợp tác với số lượng thành viên là 17.622 người.

2. Tình hình thực hiện 03 Công trình trọng điểm và Chương trình đột phá

2.1. Đối với 03 Công trình trọng điểm: (1) Đường vành đai thành phố Tân An: Đã thi công hoàn thành tuyến đường Vành đai thành phố Tân An; (2) Đường tỉnh 830E (nút giao cao tốc đến Đường tỉnh 830): Đang tiếp tục vận động để chi trả cho người dân, về phần đường thì các nhà thầu đang thi công đoạn từ nút giao ĐT.830 đến QL.1; (3) Đường tỉnh 827E: Đối với dự án xây dựng 03 cầu trên ĐT.827E (cầu bắc qua sông Cần Giuộc, sông Vàm Cỏ Đông, sông Vàm Cỏ Tây): UBND tỉnh đã trình Thủ tướng phê duyệt chủ trương đầu tư (Tờ trình số 2510/TTr-UBND ngày 21/8/2024). Đối với dự án xây dựng đường dẫn vào 03 cầu trên 827E: Đang phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu TV Khảo sát, lập BCNCKT. Dự án Giải phóng mặt bằng để xây dựng cầu, đường dẫn vào 03 cầu trên ĐT.827E: Sở Tài nguyên và Môi trường đang thẩm định dự án (Tờ trình số 4423/TTr-SGTVT ngày 11/9/2024), đơn vị tư vấn đã cắm xong cọc giải phóng mặt bằng, đang bàn giao địa phương.

2.2. Chương trình đột phá

a) *Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp*: Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án Chương trình nông nghiệp ứng dụng Công nghệ cao gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp năm 2023. Lũy kế đến nay, có 59.672 ha diện tích lúa UDCNC, đạt 99,5% so với kế hoạch giai đoạn 2016-2025; có 2.083 ha rau UDCNC, đạt 104,1% kế hoạch 2021-2025; có 5.849 ha thanh long UDCNC, đạt 97,5% kế hoạch 2021-2025; có 4.114 ha chanh UDCNC, đạt 137,1% kế hoạch 2021-2025; có 1.443,75 ha tôm UDCNC, đạt 1.443,75% kế hoạch 2021-2025³⁷; xây dựng 05 mô hình điểm với nội dung hỗ trợ giống bò cái sinh sản, tổng số con hỗ trợ 62 con bò cái sinh sản, đạt 71,4% kế hoạch 2021-2025; về cải tạo đàn bò cái sinh sản, đã hỗ trợ chuyển đổi 285 con bò cái sinh sản cho 59 hộ và nhân rộng 03 mô hình chăn nuôi bò thịt, hỗ trợ 34 con bò giống.

b) *Chương trình đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp và nông nghiệp tỉnh*: Triển khai danh sách đào tạo sau đại học; đến nay, số cán bộ, công chức, viên chức nhà nước đã được cử đi đào tạo 191/459³⁸, đạt 41,61%. Các sở, ngành tỉnh và địa phương đang triển khai thực hiện theo kế hoạch được duyệt, cơ bản đạt tiến độ đề ra³⁹. Đến nay, toàn tỉnh có 06 doanh nghiệp được công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

c) *Chương trình huy động mọi nguồn lực xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông đồng bộ phục vụ phát triển công nghiệp và đô thị của vùng kinh tế trọng điểm*: Đối với các công trình thực hiện từ nguồn vốn đầu tư công thì đảm bảo tiến độ triển khai, đã hoàn thành 02 công trình, gồm: (1) Dự án nâng cấp, mở rộng ĐT.824 đoạn từ Tua Một đến cầu kênh Ranh, đã hoàn thành; (2) Dự án Nút giao Đường Hùng Vương - Quốc lộ 62 (thành phố Tân An). 01 công trình đang thi công là đường Lương Hòa - Bình Chánh; các dự án còn lại phụ thuộc vào công tác lập quy hoạch và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư nên tiến độ triển khai chưa đạt yêu cầu.

(Phụ lục II: Tiến độ 03 công trình trọng điểm và Chương trình huy động nguồn lực xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông đồng bộ phục vụ phát triển công

³⁷ Diện tích tỉnh, huyện thực hiện là 69,35 ha; người dân nhân rộng mô hình là 1.374,4 ha.

³⁸ Tính đến thời điểm báo cáo, số cán bộ, công chức, viên chức khối nhà nước đã được cử đi đào tạo 191/459 (13 tiến sĩ, 83 thạc sĩ, 287 chuyên khoa I và 76 chuyên khoa II) đạt tỷ lệ 41,61%, gồm: 05 tiến sĩ; 44 thạc sĩ; 126 chuyên khoa I; 16 chuyên khoa II. Đã tốt nghiệp: 01 tiến sĩ, 04 thạc sĩ.

³⁹ Kế hoạch số 1569/KH-UBND ngày 24/5/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Quyết định số 9207/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 phê duyệt Đề án đào tạo nguồn nhân lực ngành Y tế giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 715/KH-UBND ngày 15/3/2022 về việc bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch số 1016/KH-UBND ngày 04/04/2022 triển khai Đề án đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2022; Quyết định số 53/2022/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 quy định chế độ hỗ trợ đào tạo sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức và chính sách thu hút nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp và nông nghiệp.

ng nghiệp và đô thị vùng kinh tế trọng điểm).

3. Về Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Quy hoạch tỉnh Long An thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 686/QĐ-TTg ngày 13/6/2023. Ngay sau khi quy hoạch được phê duyệt, UBND tỉnh Long An đã ban hành nhiều văn bản, quyết định triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh. Sở Kế hoạch và Đầu tư đang phối hợp với đơn vị tư vấn, các sở, ngành tỉnh thực hiện chuyển đổi Cơ sở dữ liệu Hồ sơ quy hoạch và sơ đồ, bản đồ quy hoạch tỉnh theo Thông tư số 04/2023/TT-BKHĐT ngày 26/6/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn yêu cầu nội dung và kỹ thuật của cơ sở dữ liệu hồ sơ quy hoạch và sơ đồ, bản đồ các quy hoạch theo luật quy hoạch. Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Long An thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1003/QĐ-TTg ngày 19/9/2024.

II. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Trong 10 tháng đầu năm 2024, các hoạt động văn hóa - xã hội diễn ra sôi nổi, tươi vui, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự. Tình hình dịch bệnh nguy hiểm nhìn chung giảm, được kiểm soát chặt chẽ; công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được quan tâm; vệ sinh an toàn thực phẩm tiếp tục được đảm bảo, không có trường hợp ngộ độc. Tiếp tục sắp xếp, củng cố mạng lưới trường, lớp và nâng cao về chất lượng dạy và học; triển khai quy trình, tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 và lớp 12 năm học 2024-2025; tổ chức kỳ thi học sinh giỏi, tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia năm 2024, đạt kết quả khá tốt. Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao và du lịch được thực hiện đúng kế hoạch; tổ chức thành công các chương trình văn nghệ đầu Xuân, lễ hội, họp mặt, tri ân, lễ khánh thành, ... tạo không khí phấn khởi trong nhân dân. Triển khai có hiệu quả chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người nghèo, đối tượng chính sách. Công tác lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp được tập trung triển khai thực hiện. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định.

1. Về Y tế

Công tác phòng, chống các loại dịch bệnh được triển khai chủ động, phù hợp với các tình huống; các dịch bệnh tuy có xảy ra nhưng nhìn chung giảm, được giám sát, kiểm soát chặt chẽ⁴⁰,... Công tác khám, chữa bệnh tiếp tục được quan

⁴⁰ Không xảy ra ca mắc mới đối với các bệnh như: bạch hầu, bại liệt, bệnh cúm A(H1N1), cúm A(H5N1), cúm A(H7N9), sốt rét, bệnh do vi rút zika, bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và bệnh chưa rõ tác nhân gây bệnh.

Cụ thể: Bệnh Tay chân miệng: 2.135 ca, giảm 25,3% so cùng kỳ (2.859 ca); Sốt xuất huyết, tổng số ca mắc bệnh 1.170 ca, giảm 53,8% so với cùng kỳ (2.531 ca). Tổng số ca tử vong là 01 ca giảm 01 ca so với cùng kỳ (02 ca); Bệnh do vi rút Addeno tổng số ca mắc 462 ca, giảm 18.576 ca so cùng kỳ(19.038 ca); Cúm tổng số ca mắc 5.319 ca, giảm 1,2% so cùng kỳ(5.394 ca); Ly Amip tổng số ca mắc 27 ca, giảm 01 ca so cùng kỳ (28 ca); Quai bị tổng số ca mắc 11 ca bằng so cùng kỳ(11 ca); Rubella không ghi nhận ca mắc và giảm 01 ca so cùng kỳ (01 ca); Viêm gan do virus khác tổng số ca mắc 22 ca, giảm 56,7% so cùng kỳ (51 ca); Viêm não do virus khác

tâm, công tác chăm sóc sức khỏe người dân được duy trì, đảm bảo chất lượng; y tế cơ sở được tăng cường, góp phần phục vụ tốt nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho người dân⁴¹. An toàn vệ sinh thực phẩm được đảm bảo, không có trường hợp ngộ độc. Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện chất lượng dân số và công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản bà mẹ trẻ em, các chỉ tiêu thực hiện đạt và vượt kế hoạch⁴².

Duy trì, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đáp ứng tốt nhu cầu khám chữa bệnh của dân⁴³. Tổ chức thành công Lễ công bố thành lập Trường Cao đẳng Y tế Long An.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu ngành Y tế chủ yếu ước năm 2024 đạt tốt, cụ thể như sau: tỷ lệ bác sĩ/vận dân đạt 9,5 (kế hoạch 9,5%); tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 94% (kế hoạch 94%); tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi (chiều cao theo độ tuổi) đạt 17,2% (kế hoạch là 17,2%).

2. Về giáo dục và đào tạo

Mạng lưới trường lớp tiếp tục được sắp xếp và mở rộng, phát triển theo định hướng chất lượng cao⁴⁴. Cơ sở vật chất, trang thiết bị được đầu tư, nâng cấp, đảm bảo yêu cầu chất lượng dạy và học; tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt cao, 73,14%. Công tác phổ cập giáo dục, giáo dục thường xuyên, phân luồng học sinh, hướng nghiệp, dạy nghề trong nhà trường tiếp tục được quan tâm⁴⁵. Tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia trung học phổ thông năm học 2023-2024; kết quả có 26 em đạt giải, tăng hơn 11 giải so với năm học trước⁴⁶; tỉnh đạt kết quả kết tốt tại kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, thí sinh đỗ tốt nghiệp đạt tỷ lệ 99,82%, tăng 0,12% so với năm 2023⁴⁷. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, chuẩn

tổng số ca mắc là 4 ca, giảm 3 ca so cùng kỳ; Xoắn klhuẩn vàng da ghi nhận 01 ca mắc và bằng so với cùng kỳ (01 ca).

Cụ thể: Liên cầu lợn ghi nhận 02 ca, tăng 02 ca so cùng kỳ(0 ca); Bệnh dại tổng số ca mắc 4 ca, tăng 3 ca so cùng kỳ; Ho gà tổng số ca mắc 02 ca, tăng 02 ca so cùng kỳ (0 ca); Lao phổi tổng số ca mắc 387 ca, tăng 10,6% so cùng kỳ (350 ca); Liệt mềm cấp nghi bại liệt tổng số ca mắc 19 ca, tăng 05 ca so cùng kỳ (14 ca); Sởi tổng số ca mắc 190 ca, tăng 185 ca so cùng kỳ (5 ca); Thủy đậu tổng số ca mắc 130 ca, tăng 4,8% so cùng kỳ(124 ca); Tiêu chảy tổng số ca mắc 1.452 ca, tăng 28,3% so cùng kỳ(1.132 ca); Uốn ván khác tổng số ca mắc 21 ca, tăng 9 ca so với cùng kỳ (12 ca) và ghi nhận 01 ca tử vong, tăng 01 ca so cùng kỳ (0 ca); Viêm gan virus B tổng số ca mắc 1.645 ca, tăng 02 ca so cùng kỳ(1.643 ca); Viêm gan virus C tổng số ca mắc 126 ca, tăng 29,9% so cùng kỳ (97 ca); Viêm màng não do não mô cầu ghi nhận 01 ca và tăng 01 ca so cùng kỳ (0 ca); Viêm não Nhật Bản ghi nhận 02 ca, tăng 02 ca so cùng kỳ (0 ca); Đậu mùa khi ghi nhận 4 ca, tăng 4 ca so cùng kỳ (0 ca).

⁴¹ Kết quả 9 tháng năm 2024: Bác sĩ trên vận dân: 9,28 (Tổng số 1.618 bác sĩ); 93,82% người dân tham gia bảo hiểm y tế; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi giảm còn 17,2%,...

⁴² Tổng số trẻ sinh là 13.606 trẻ, tăng 50 trẻ so cùng kỳ. Sàng lọc sơ sinh: đạt 99,07% so với số trẻ sinh; Sàng lọc trước sinh: đạt 99,21% trên tổng số trẻ sinh. Tư vấn và kiểm tra sức khỏe tiền hôn nhân, đạt 99,6%. Phần đầu đạt mức sinh thay thế và số con trung bình mỗi cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ ở mức 02 con; Tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên 103,59 số bé trai/100 bé gái (ước đến năm 2024 là 103-107).

⁴³ Công suất sử dụng giường bệnh bình quân 67,01%, tăng 14,48% so với cùng kỳ (58,53%).

⁴⁴ Tổng cộng cơ sở giáo dục từ mầm non đến phổ thông trên địa bàn tỉnh hiện có 590 cơ sở (tăng 02 cơ sở so với năm học trước), chia ra như sau: Cấp học Mầm non: có 218 cơ sở giáo dục (tăng 04 cơ sở ngoài công lập). Tiểu học: có 177 cơ sở giáo dục (giảm 04 cơ sở công lập do nhập trường). Trung học cơ sở: có 148 cơ sở giáo dục. Trung học phổ thông: có 47 cơ sở giáo dục (tăng 02 cơ sở mới thành lập).

⁴⁵ Kết quả đã thực hiện đạt và vượt 4/6 mục tiêu, chỉ tiêu của Đề án.

⁴⁶ Trong đó có: 02 giải Nhì, 7 giải Ba, 17 giải Khuyến khích

⁴⁷ Xếp thứ 28 so với cả nước; năm 2023 xếp thứ 30.

hóa đội ngũ nhà giáo; triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ⁴⁸ và Kế hoạch đào tạo giáo viên theo nhu cầu xã hội quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ⁴⁹. Hoàn thành việc triển khai Đề án Trường cao đẳng sư phạm Long An thành phân hiệu trường Trường đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả thực hiện chỉ tiêu ngành giáo dục và đào tạo năm 2024 đạt tốt: Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 73,14% (cùng kỳ năm trước đạt 66,21%, tăng 6,93%), vượt 27% so với chỉ tiêu kế hoạch giao năm 2024 (57,5%).

3. Về Văn hóa, thể thao và du lịch

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục có sự chuyển biến tích cực, ngày càng đi vào thực chất, nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa cơ sở, tạo ra hiệu quả chính trị - xã hội rộng lớn, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Công tác xây dựng, bảo tồn, tôn tạo, gìn giữ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa gắn với giáo dục truyền thống, phát triển du lịch và quảng bá hình ảnh Long An được đẩy mạnh. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao mừng Đảng - mừng Xuân và phục vụ nhiệm vụ chính trị nhân kỷ niệm các ngày lễ, sự kiện diễn ra sôi nổi, đặc sắc⁵⁰. Các lễ hội, hoạt động vui chơi giải trí tổ chức phù hợp, an toàn gắn với các giải pháp kích cầu, quảng bá xúc tiến phát triển du lịch, giới thiệu hình ảnh điểm đến thu hút nhiều khách tham quan, tăng cao so với cùng kỳ⁵¹. Phong trào thể dục thể thao trong nhân dân được duy trì, mở rộng đến nhiều đối tượng, địa bàn dân cư, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí và nâng cao ý thức rèn luyện sức khỏe của người dân. Công tác tổ chức cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” và ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2024 được thực hiện đảm bảo an toàn, thu hút sự tham gia hưởng ứng đông đảo của mọi tầng lớp nhân dân⁵²; thể thao thành tích cao tiếp tục được quan tâm đầu tư và đạt nhiều thành tích xuất sắc

⁴⁸ Tổng số giáo viên thuộc đối tượng nâng trình độ chuẩn đào tạo trong năm 2023 là 82 người

⁴⁹ Tổng nhu cầu đào tạo giáo viên năm 2024 là 2.083 người

⁵⁰ Tổ chức biểu diễn 40 chương trình nghệ thuật mừng Đảng mừng Xuân Giáp Thìn và phục vụ nhiệm vụ chính trị, tiêu biểu là tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 134 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2024), tri ân các Anh hùng liệt sĩ và khánh thành giai đoạn 2 Di tích lịch sử Quốc gia Khu vực Đồn Long Khốt.

⁵¹ Lượng khách du lịch đến Long An trong 10 tháng đầu năm khoảng 1.325.068 lượt khách, tăng 60% so với cùng kỳ, đạt 100% so kế hoạch; trong đó khách quốc tế là 27.000 lượt. Doanh thu du lịch ước đạt 750 tỷ đồng, tăng 57% so với cùng kỳ, vượt 7% so với kế hoạch.

⁵² Tổ chức từ đầu tháng 3 đến giữa tháng 4 năm 2024 tại 15/15 huyện, thị xã, thành phố với 188/188 xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh tổ chức với 62.220 người tham dự. Phối hợp Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Truyền thanh thành phố Tân An mở lớp dạy bơi và kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em tỉnh Long An năm 2024 đảm bảo hiệu quả, an toàn.

tại các giải thi đấu trong, ngoài nước⁵³; từng bước đẩy mạnh phát triển loại hình du lịch thể thao⁵⁴.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu ngành văn hóa, thể thao và du lịch chủ yếu ước trong năm 2024 đạt khá, cụ thể như sau: Tỷ lệ người thường xuyên luyện tập thể dục thể thao đạt 34,98%, đạt 100,83 kế hoạch; tỷ lệ hộ gia đình thể thao đạt 26,27%, đạt 100,12% kế hoạch; tỷ lệ học sinh đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể 100%, đạt 100% kế hoạch; khách du lịch 2.500.000 lượt khách, tăng 2,5 lần so với cùng kỳ, đạt 192% kế hoạch; doanh thu du lịch 750 tỷ đồng, tăng 57% so với cùng kỳ, đạt 107% kế hoạch.

4. Về Lao động - Thương binh và xã hội

Công tác lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp được tập trung triển khai thực hiện⁵⁵. Tăng cường triển khai Đề án đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng⁵⁶; thực hiện các chính sách hỗ trợ cho đối tượng lao động thất nghiệp góp phần giảm bớt khó khăn, ổn định cuộc sống và người lao động tìm việc làm mới⁵⁷. Tổ chức ngày Hội việc làm tỉnh Long An năm 2024 và cập nhật hàng tuần nhu cầu đào tạo lao động và nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tập trung thực hiện Đề án "Đào tạo nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn trên địa bàn tỉnh Long An. Chính sách người có công và các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, nhất là trong dịp Lễ, Tết⁵⁸. Tổ chức Lễ phát động phong trào tiết kiệm huy động nguồn lực xã hội để xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa trên địa bàn tỉnh⁵⁹. Công tác bảo trợ xã hội, trẻ em, bình đẳng giới được thực hiện thường xuyên, hiệu quả⁶⁰. Quan

⁵³ Các vận động viên Long An tham gia thi đấu cho Đoàn thể thao Việt Nam tại các giải quốc tế xuất sắc đạt 02 HCV, 7 HCB, 5 HCD, đặc biệt, VĐV Trần Thị Nhi Yên (điền kinh) và VĐV Võ Thị Mỹ Tiên (bơi) được trao suất đặc cách tham dự Olympic Paris 2024. Tỉnh Long An thi đấu các giải cấp quốc gia đạt 52 HCV, 39 HCB, 79 HCD, vượt 40% kế hoạch. Đội Bóng chuyền nữ VTV - Bình Điền Long An thi đấu Giải Bóng chuyền U23 tại Bắc Kạn đạt hạng nhất.

⁵⁴ Phối hợp tổ chức thành công các giải golf cấp quốc tế, khu vực, lần đầu tiên Long An tổ chức Giải đua xuồng ba lá.

⁵⁵ Từ đầu năm đến nay, tuyển sinh đào tạo 24.538/25.772 người, đạt 95,21% kế hoạch. Tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 76%, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 34,5%.

⁵⁶ Lũy kế đầu năm đến nay, đã đưa được 527 lao động đi làm việc nước ngoài; trong đó, Nhật Bản là 384 người, Đài Loan là 48 người, các nước khác là 95 người. Ước cả năm đưa 800 lao động đi làm việc ở nước ngoài, đạt 40% kế hoạch.

⁵⁷ Có 23.719 người đăng ký bảo hiểm thất nghiệp; trong đó xét duyệt 20.950 người, chi trợ cấp thất nghiệp 512 tỷ đồng; 637 người được hỗ trợ học nghề, số tiền chi hỗ trợ học nghề 2 tỷ đồng; 134.124 lượt người được tư vấn, giới thiệu việc làm; góp phần giảm bớt khó khăn, ổn định cuộc sống và giúp người lao động tìm việc làm mới.

⁵⁸ Tổng kinh phí các nguồn trợ cấp Tết cho các đối tượng: 330,627 tỷ đồng. Tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2024); tổ chức Lễ bàn giao, truy điệu, an táng hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Campuchia đưa về nước, giai đoạn XXIII (Mùa khô 2023-2024).

⁵⁹ Huy động nguồn lực xã hội để xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa đến nay là 19,673 tỷ đồng; đã hoàn thành xây dựng, sửa chữa 195 căn nhà.

⁶⁰ Cấp 143.974 thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em hơn 101 tỷ 290 triệu đồng. Vận động nguồn lực hỗ trợ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 1.595.467.000 đồng. Hỗ trợ đột xuất cho 31 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền 62 triệu đồng. Thăm và tặng quà, học bổng, dụng cụ học

tâm, đẩy nhanh việc triển khai hiệu quả các chính sách giảm nghèo thường xuyên và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, trong đó, tập trung triển khai các dự án, giải ngân vốn của Chương trình năm 2024 và giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội được giám sát chặt chẽ⁶¹. Tiếp tục triển khai Chương trình đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp và nông nghiệp tỉnh⁶².

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu ngành Lao động, Thương binh và Xã hội chủ yếu năm 2024: Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 76%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 34,5% (kế hoạch năm 2024: tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35%).

5. Về Thông tin và truyền thông

Tập trung triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, thúc đẩy phát triển xã hội số. Vận hành hiệu quả Trung tâm IOC; quản trị cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đưa dữ liệu vào Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, Cổng dữ liệu mở và Cổng dữ liệu thông tin địa lý của tỉnh⁶³. Thúc đẩy người dân sử dụng ứng dụng “Long An Số”⁶⁴, Hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị cho người dân và doanh nghiệp qua <https://1022.longan.gov.vn> và Tổng đài 0272 1022⁶⁵. Các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh duy trì hoạt động ổn định, tiếp tục phát huy hiệu quả, đảm bảo kịp thời⁶⁶. Tổ chức các khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs), (<https://chuyendoiso.mobiedu.vn>)⁶⁷ và

tập, xe đạp, hỗ trợ trở dầu dài hạn, tập học sinh và ghé bại não cho 9.309 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn đột xuất nhân dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì trẻ em, Tết Trung thu và năm học mới với tổng số tiền 6.431.670.000 đồng. Hỗ trợ phẫu thuật tim cho 13 trẻ em mắc bệnh tim bẩm sinh với số tiền 551.000.000 đồng. Tổ chức hỗ trợ kinh phí cho 127 trẻ em mồ côi do Covid-19 với số tiền 635.000.000 đồng.

⁶¹ Trong 10 tháng đầu năm 2024, Cơ sở cai nghiện ma túy Long An đã tiếp nhận 610 học viên (giảm là 296 học viên).

⁶² Kế hoạch thực hiện Chương trình số 58-CTr/TU ngày 10/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW của Ban Bí thư về “Đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn”. Quyết định đặt hàng đào tạo trình độ cao đẳng khóa 2023 - 2026 cho Trường Cao đẳng Long An với 253 sinh viên thuộc 05 nhóm ngành nghề theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh, với kinh phí 11.827.750.000 đồng.

⁶³ Đến nay có 229 bộ dữ liệu trong kho (105 bộ dữ liệu thuộc tính, 124 chứa thông tin địa lý).

⁶⁴ Có 413.500 lượt người dùng tải, truy cập Long An Số giúp người dân thuận lợi hơn trong việc tiếp cận thông tin chuyển đổi số, sử dụng các dịch vụ thiết yếu như: DVCTT, điện, nước, giao thông, giáo dục, y tế, việc làm...

⁶⁵ Trong 10 tháng đầu năm, tiếp nhận trên 2.484 phản ánh, kiến nghị; tỷ lệ trả lời đúng hạn đạt 92,59%

⁶⁶ Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết đúng hạn trên hệ thống một cửa điện tử đạt 99,9%; tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử trong nội bộ và giữa các CQNN đạt 100%; tỷ lệ văn bản đi được ký số đạt 99,96%. Tỷ lệ sử dụng hộp thư điện tử đạt 92%. Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết đúng hạn công bố trên Cổng DVC của tỉnh đạt 99,9%. Cổng DVC của tỉnh cung cấp: 1.605/1.861 DVCTT (đạt 86,24%); có 610/627 DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến (đạt 97,29%); có 418.207/425.901 hồ sơ nộp trực tuyến (đạt 98,19%); kết nối 1.415 DVCTT với Cổng DVC Quốc gia.

⁶⁷ 643 học viên gồm: Thành viên Ban Chỉ đạo CDS tỉnh, nhân sự chuyển đổi số các sở, ngành, huyện, UBND cấp xã, các cơ quan báo chí

của tỉnh trên nền tảng <https://longan.mobiedu.vn>⁶⁸. Tổ chức thành công 04 hội thảo giới thiệu các nền tảng, giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Công tác an toàn thông tin, an ninh mạng được quản lý, kiểm soát tốt, đảm bảo ổn định. Hoạt động báo chí truyền thông, được tăng cường, đúng định hướng⁶⁹. Đầu tư Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh phục vụ công tác tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng từ tỉnh đến cơ sở. Tăng cường công tác thông tin đối ngoại, truyền thông quảng bá hình ảnh, tiềm năng và thế mạnh của tỉnh⁷⁰. Tổ chức thành công Cuộc thi sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình lần thứ III - năm 2024. Quan tâm tổ chức nhiều lớp tập huấn về báo chí, truyền thông⁷¹.

6. Về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tiếp tục đẩy mạnh việc cụ thể hóa và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống⁷², tập trung đặt hàng, triển khai các nhiệm vụ khoa học phục vụ các chương trình, đề án, kế hoạch...quan trọng của tỉnh trên các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, y tế, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số⁷³...; tiếp tục xây dựng, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp, thị trường khoa học và công nghệ; hỗ

⁶⁸ 321 học viên gồm cán bộ, công chức, viên chức và thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng

⁶⁹ Trong 10 tháng đầu năm 2024, có 3.487 tin, bài viết về Long An (Thời sự - chính trị: 148; Kinh tế - phát triển: 591; Văn hóa - xã hội: 1.132; An ninh trật tự: 1.616). hệ thống truyền thanh các cấp trong tỉnh đã thực hiện và phát sóng khoảng 86.827 lượt tin, bài tuyên truyền, tập trung vào các sự kiện thời sự, chính trị, các vấn đề nổi bật trong đời sống xã hội, đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân.

⁷⁰ Hợp tác với 23 cơ quan báo chí để thực hiện thông tin tuyên truyền, quảng bá tỉnh Long An; thông tin đối ngoại ?

⁷¹ (1) Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí, cán bộ cơ quan chủ quản, quản lý nhà nước về báo chí; (2) Tập huấn về phát ngôn, giao tiếp báo chí và nâng cao hiệu quả truyền thông chính sách năm 2024; (3) Tập huấn công tác thông tin cơ sở năm 2024; (4) Tập huấn công tác thông tin đối ngoại năm 2024; (5) Tập huấn tuyên truyền về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam và tuyên truyền phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải năm 2024; (6) Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác thông tin cơ sở.

⁷² Trong 10 tháng đầu năm 2024, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành 28 văn bản, quyết định, chương trình, kế hoạch⁷², trong đó nổi bật: Chương trình số 49-CTr/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 1128/KH-UBND ngày 10/4/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW “Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”; Chương trình số 54-CTr/TU và Kế hoạch số 1821/KH-UBND về tiếp tục phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chương trình số 59-CTr/TU về “Đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo”;

⁷³ Tiếp tục quản lý và theo dõi 01 nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia (hệ thống băm phá, trục vớt lục bình trên kênh rạch); 47 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (bao gồm 02 nhiệm vụ thuộc Chương trình nâng suất chất lượng và 09 nhiệm vụ thuộc Chương trình tài sản trí tuệ), 23 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở, 19 nhiệm vụ tham gia chính sách hỗ trợ nhân rộng mô hình ứng dụng tiến bộ KHCN. Hỗ trợ ??? lượt doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia chính sách hỗ trợ nghiên cứu hoàn thiện công nghệ, bảo hộ tài sản trí tuệ, áp dụng các hệ thống, mô hình nâng cao năng suất, chất lượng (trong đó có 02 DN được chứng nhận Halal”

Triển khai xây dựng Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa tỉnh Long. Hiện Hệ thống đã hoàn thiện và đưa vào hoạt động thử nghiệm tại địa chỉ truy cập: <https://txng.longan.gov.vn> và ứng dụng “Truy xuất nguồn gốc Long An” trên kho ứng dụng của điện thoại thông minh” và thực hiện kết nối thành công với Cổng truy xuất nguồn gốc quốc gia”.

trợ doanh nghiệp cải tiến, đổi mới công nghệ, áp dụng các công cụ, mô hình cải tiến, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.”

7. Về Tài nguyên và Môi trường

Tỉnh đã ban hành 05 văn bản quy phạm pháp luật do Luật đất đai 2024 giao chính quyền địa phương quy định chi tiết⁷⁴; tổ chức Hội nghị tổng kết công tác bồi thường giải phóng mặt bằng năm 2023 và triển khai nhiệm vụ năm 2024. Công tác quản lý, bảo vệ môi trường tiếp tục được duy trì tốt. Khối lượng rác thu gom, và xử lý đạt kế hoạch⁷⁵. Thực hiện kế hoạch thí điểm phân loại chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thị xã Kiến Tường năm 2024; ký Biên bản thảo luận với Cơ quan hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA) triển khai dự án “Thí điểm phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn và thúc đẩy tuần hoàn tài nguyên tại tỉnh Long An”; làm việc với Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) triển khai Dự án “Thúc đẩy hành động về ô nhiễm nhựa từ nguồn ra biển ở Châu Á và Thái Bình Dương - Ưu tiên và thực hiện các hành động nhằm giảm ô nhiễm nhựa biển (Tiểu dự án 2)”; phê duyệt Danh mục và Bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất tỉnh Long An. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm và xử lý trên lĩnh vực tài nguyên và môi trường⁷⁶.

IV. Công tác quốc phòng, an ninh, nội chính

1. Tình hình an ninh, trật tự

Tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh cơ bản được giữ vững ổn định. Chủ động dự báo, nắm chắc tình hình nội, ngoại biên, quản lý chặt địa bàn, mục tiêu, các hệ loại đối tượng và tập trung giải quyết có hiệu quả tình hình an ninh, trật tự nổi lên tại cơ sở⁷⁷; triển khai có hiệu quả các phương án, kế hoạch đảm bảo an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các sự kiện chính trị, văn hóa diễn ra trên địa bàn tỉnh. Chủ động phòng ngừa, tấn công, trấn áp tội phạm, triệt xóa nhanh các nhóm tội phạm, tệ nạn xã hội⁷⁸. Thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp về công tác PCCC và CNCH, thực hiện tốt công tác phòng ngừa, nắm chắc tình hình địa bàn, cơ sở và

⁷⁴ Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 16/9/2024; Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024; Quyết định số 46/2024/QĐ-UBND ngày 18/10/2024; Quyết định số 48/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 và Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024.

⁷⁵ Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải khu vực đô thị đạt 100%; tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải khu vực nông thôn đạt 80.9%, ước cuối năm đạt 85% chỉ tiêu giao.

⁷⁶ Thanh tra, kiểm tra 55 tổ chức và 03 cá nhân, ban hành 27 quyết định xử phạt (24 tổ chức, 03 cá nhân), số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 1.936.340.024 đồng.

⁷⁷ 10 tháng năm 2024, xảy ra 760 vụ xâm phạm về trật tự an toàn xã hội, chết 37 người, bị thương 127 người, thiệt hại tài sản 120,681 tỷ đồng.

⁷⁸ 10 tháng năm 2024, điều tra làm rõ 652/760 vụ (đạt 85,78%), lập hồ sơ xử lý 1.407 đối tượng, thu hồi tài sản 90,863 tỷ đồng. Triệt xóa 316 tụ điểm tệ nạn xã hội, lập hồ sơ xử lý 1.545 đối tượng; phạt 121 vụ, 612 đôi tượng, thu 984 triệu đồng.

xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về an toàn PCCC và CNCH⁷⁹; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, nhất là xử lý vi phạm vi phạm về nồng độ cồn và các hành vi vi phạm pháp luật khác trên các tuyến giao thông địa bàn tỉnh⁸⁰, từ đó tình hình hình trật tự, an toàn giao thông cơ bản được kiểm soát⁸¹. Công tác tuyên truyền trong xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả với nhiều hình thức đa dạng và phong phú⁸².

2. Công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Công tác thanh tra:

- *Thanh tra hành chính:* Tổng số cuộc đang thực hiện 71; về hình thức (theo kế hoạch 50 cuộc, đột xuất 21 cuộc); về tiến độ (các kỳ trước chuyển sang 15 cuộc, trong kỳ 56 cuộc). Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm và kiến nghị xử lý: Tổng số tiền vi phạm về kinh tế 5.765,28 triệu đồng (kiến nghị thu hồi về NSNN 1.160,78 triệu đồng; số tiền phải xử lý khác về kinh tế 4.604,5 triệu đồng). Về trách nhiệm: kiến nghị xử lý hành chính 18 cá nhân (khiển trách: 03 cá nhân; đang xem xét hình thức xử lý: 15 cá nhân), kiến nghị xử lý hình sự, chuyển cơ quan điều tra: 02 vụ⁸³.

- *Thanh tra chuyên ngành:* Tổng số cuộc thực hiện 549 cuộc (số cuộc theo kế hoạch 387 cuộc, đột xuất 162 cuộc). Kết luận thanh tra: vi phạm chủ yếu trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, giao thông, nông nghiệp, đầu tư, văn hóa, xây dựng, tài chính... Tổng số tiền vi phạm: 872,4 triệu đồng. Số tiền kiến nghị thu hồi 498,4 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 374 triệu đồng.

b) Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Tiếp công dân thường xuyên: 4.990 lượt, số người được tiếp: 5.499 người; số vụ việc 5.015 vụ việc (tiếp lần đầu: 4.668, tiếp nhiều lần: 347).

- Số đoàn đông người: 32 đoàn, số người 414 người tại các đơn vị: Ban Nội

⁷⁹ 10 tháng năm 2024, xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực PCCC và CNCH 59 trường hợp với số tiền là 1,162 tỷ đồng; tạm đình chỉ hoạt động 05 cơ sở; đình chỉ hoạt động 02 cơ sở; khởi tố 01 vụ vi phạm quy định về PCCC.

⁸⁰ 10 tháng năm 2024, phát hiện, xử lý 37.606 trường hợp vi phạm, phạt 123,128 tỷ đồng; tước GPLX 8.730 trường hợp. Trong đó: đường thủy nội địa phát hiện 1.103 trường hợp vi phạm, phạt 1,485 tỷ đồng; vi phạm về nồng độ cồn 10.136 trường hợp, phạt 50,103 tỷ đồng.

⁸¹ 10 tháng đầu năm 2024, tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 270 vụ, chết 166 người, bị thương 155, thiệt hại tài sản 1,305 tỷ đồng; tai nạn giao thông đường thủy xảy ra 02 vụ, chết 02 người.

⁸² 10 tháng năm 2024, tổ chức tuyên truyền và lồng ghép tuyên truyền qua các cuộc họp, hội nghị được 5.118 cuộc có 187.125 lượt người dự; thông qua tiêng loa ANTT lưu động 27.658 lượt; cung cấp 6.119 bản tin Đài Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố; 9.556 hình ảnh trên Nhóm "Zalo tuyên truyền, phổ biến pháp luật và phong, chống tội phạm"..

⁸³ 02 vụ việc kiến nghị chuyển cơ quan điều tra: Thanh tra hành chính việc quản lý, sử dụng ngân sách, hoạt động tài chính khác và quản lý, sử dụng tài sản công của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Vĩnh Hưng; Thanh tra các sai phạm có liên quan đến đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực đất đai đối với bà Lê Thị Kiên - Nguyên Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường xã Nhon Hòa Lập (huyện Tân Thạnh).

chính tiếp công dân tỉnh (10 đoàn, 117 người); Thanh tra tỉnh (01 đoàn, 07 người); các huyện Bến Lức (02 đoàn, 40 người); (Đức Hòa (03 đoàn, 37 người); Đức Huệ (02 đoàn, 26 người); Mộc Hóa (01 đoàn, 09 người); Vĩnh Hưng (13 đoàn, 178 người).

- Tổng đơn: 5.531 đơn (kỳ trước chuyển sang 366 đơn, tiếp nhận trong kỳ 5.165 đơn). Số đơn đủ điều kiện xử lý: 5.433 đơn, trong đó: khiếu nại: 730 đơn; tố cáo: 436 đơn; kiến nghị, phản ánh: 4.267 đơn, số đơn thuộc thẩm quyền: 3.009 đơn; không thuộc thẩm quyền: 2.424 đơn.

c) Công tác phòng, chống tham nhũng:

Công tác phòng, chống tham nhũng trong kỳ tiếp tục được các cấp các ngành trong tỉnh quan tâm, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thường xuyên, nghiêm túc với nhiều biện pháp tích cực để phòng ngừa, hạn chế các điều kiện phát sinh tiêu cực, tham nhũng, như: kịp thời ban hành⁸⁴ các văn bản chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng về công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện công khai, minh bạch trong sử dụng ngân sách, tài sản công, trong đầu tư xây dựng; thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai tài sản thu nhập; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để phát hiện tham nhũng... Nhờ đó, nhìn chung phát huy được hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng trên tất cả các lĩnh vực.

IV. Tồn tại, hạn chế

Mặc dù tình hình kinh tế - xã hội cải thiện qua từng tháng, từng quý nhưng do khó khăn chung của thế giới và khu vực, tính chung 10 tháng và cả năm nền kinh tế vẫn gặp một số khó khăn sau:

- Dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi còn xảy ra; tình hình tiêu thụ một số nông sản vẫn chưa ổn định; giá vật tư đầu vào vẫn duy trì mức cao, ảnh hưởng đến sản xuất và giảm lợi nhuận của người dân.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của một bộ phận doanh nghiệp vẫn còn gặp khó khăn; số lượng doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động tiếp tục tăng so với cùng kỳ. Công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư được tập trung thực hiện, đạt kết

⁸⁴ Văn bản số 12387/UBND-NCTCD ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Long An về việc khắc phục tồn tại, hạn chế; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCTNTC; Báo cáo số 3812/BC-UBND ngày 28/12/2024 về việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Long An năm 2023; Văn bản số 420/UBND-THKSTTHC ngày 15/01/2024 về việc tăng cường thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh năm 2024; Kế hoạch số 617/KH-UBND ngày 27/02/2024 về việc đánh giá công tác PCTN của tỉnh năm 2023; Báo cáo số 913/BC-UBND ngày 22/03/2024 về việc Báo cáo công tác PCTNTC Quý I năm 2024; Kế hoạch số 1201/KH-UBND ngày 17/4/2024 về việc thực hiện Kế hoạch số 145-KH/TU ngày 14/3/2024 của Tỉnh ủy về thực hiện kiến nghị của Tổng Thanh tra Chính phủ - Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC; Báo cáo số 1580/UBND-NCTCD ngày 24/5/2024 về việc Báo cáo tự đánh giá công tác PCTN năm 2023.

quả tích cực nhưng vẫn còn một số dự án gặp vướng mắc, khó khăn, chậm giải quyết dứt điểm. Một số chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư ngân sách nhà nước thấp so với bình quân của tỉnh. Thu ngân sách có nhiều tính hiệu tích cực, tuy nhiên vẫn còn một số địa phương có tỷ lệ thu thấp.

- Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động có chuyển biến nhưng chưa mạnh, chưa đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp, kết quả thực hiện công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng còn thấp so với chỉ tiêu. Tuyển dụng giáo viên còn nhiều khó khăn, chưa đáp ứng được nhu cầu của địa phương. Đội ngũ cán bộ y tế làm việc trong các cơ sở công lập còn thiếu, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

- Thị trường bất động sản trầm lắng, tiềm ẩn nhiều rủi ro. Tiềm năng về du lịch chưa được khai thác đúng mức; nhất là dịch vụ lưu trú, mua sắm. Phát triển dịch vụ cảng biển còn chậm so với tiềm năng lợi thế.

- Tội phạm về trật tự xã hội tăng so với cùng kỳ; số đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy chưa được giải quyết dứt điểm từ cơ sở; khu vực biên giới vẫn còn tiềm ẩn những vấn đề đáng quan tâm... Công tác giải quyết đơn thư của các cấp có thẩm quyền vẫn còn bất cập; tình hình tố cáo có chiều hướng tăng so cùng kỳ, một số vụ việc giải quyết tố cáo còn phải gia hạn thời gian giải quyết; việc theo dõi, chỉ đạo, khắc phục, xử lý các tồn tại, hạn chế sau kiểm tra, thanh tra, giám sát có mặt còn chậm, kéo dài.

() Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:*

- *Về nguyên nhân khách quan:* Tình hình chính trị, kinh tế thế giới bất ổn; chuỗi cung ứng chưa nối lại hoàn toàn; yêu cầu đầu tư hoàn thiện hạ tầng kinh tế - xã hội là rất lớn nhưng nguồn lực ngân sách còn hạn chế, đặc biệt là hạ tầng giao thông chưa đáp ứng yêu cầu của người dân, nhà đầu tư. Biến đổi khí hậu, hạn hán xâm nhập mặn, mưa lũ có chiều hướng phức tạp, khó lường.

- *Về nguyên nhân chủ quan:* Sự lãnh đạo chính quyền một số nơi chưa thật sự quyết liệt, xuyên suốt, thiếu giải pháp khả thi và đồng bộ, nhất là việc tập trung giải quyết các vấn đề tồn tại, vướng mắc kéo dài. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành chưa thực sự nhịp nhàng, chưa chỉ đạo kịp thời trong việc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu đôi lúc chưa sâu sát, quyết liệt. Tâm lý né tránh, dùn dẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm còn xảy ra ở một số đơn vị sở, ngành tỉnh và địa phương làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

B. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

I. Bối cảnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 được xây dựng trong bối cảnh tình hình thế giới dự báo tiếp tục chuyển biến nhanh, khó lường. Hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn nhưng cạnh tranh chiến lược, chủ nghĩa bảo hộ, xu hướng liên kết mới trên thế giới, chiến tranh thương mại, phân tách chuỗi cung ứng, trừng phạt về kinh tế, chạy đua về khoa học công nghệ ngày càng gia tăng. Kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm lại, còn đối mặt với nhiều rủi ro, thách thức. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các xu hướng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển bền vững dựa trên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển mạnh mẽ, ngày càng trở thành xu thế rõ nét, đem lại cả thách thức và thời cơ, đặt ra nhiều yêu cầu mới đối với mọi quốc gia, dân tộc. Những vấn đề toàn cầu và an ninh phi truyền thống như an ninh lương thực, an ninh tài chính, an ninh mạng, an ninh nguồn nước, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... ngày càng tác động mạnh, đa chiều, có thể đe dọa nghiêm trọng đến sự ổn định, bền vững của thế giới, khu vực và nước ta.

Trong nước, năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, đồng thời là năm tập trung tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV. Tình hình chính trị - xã hội và kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, các cân đối lớn được đảm bảo; nhiều dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia đưa vào khai thác; môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; vị thế, uy tín của nước ta tiếp tục được nâng lên. Tuy nhiên, khó khăn, thách thức còn rất lớn, nhất là việc hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Nền kinh tế có độ mở lớn, chịu tác động mạnh từ những yếu tố bất lợi bên ngoài trong khi những hạn chế, yếu kém nội tại chậm được khắc phục. Các vấn đề về xã hội, môi trường như già hóa dân số, chênh lệch giàu nghèo, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu... gây áp lực lớn lên công tác điều hành kinh tế - xã hội.

Trong tỉnh, ngành nông nghiệp vẫn tiếp tục dự báo sẽ gặp khó khăn bởi thời tiết diễn biến thất thường, hạn hán, xâm nhập mặn; tình hình tiêu thụ nông sản không ổn định; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro... Chi phí sản xuất vẫn ở mức cao, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn chưa kết nối lại hoàn toàn do ảnh hưởng của biến động chính trị, kinh tế trên thế giới. Bên cạnh đó, những yếu kém nội tại của nền kinh tế vẫn còn, chậm khắc phục như: Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn nhiều hạn chế; nhu cầu vốn đầu tư rất lớn nhưng việc huy động nguồn lực còn khó khăn; chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, thiếu nhân lực có trình độ kỹ thuật; khoa học công nghệ chưa là động lực cho tăng trưởng kinh tế. Ô nhiễm môi trường vẫn còn xảy ra ở một số nơi. . .

II. Mục tiêu tổng quát

Tập trung phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh để tăng tốc phát triển nhanh và bền vững; triển khai có hiệu quả quy hoạch tỉnh; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số và nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh của nền kinh tế; đẩy nhanh triển khai các công trình trọng điểm, chương trình đột phát của tỉnh tạo động lực tăng trưởng kinh tế của tỉnh; phát triển kinh tế gắn với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ tài nguyên môi trường để nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân; tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng yêu cầu phát triển; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, người dân có cuộc sống phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

III. Chỉ tiêu chủ yếu

1. Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) (theo giá so sánh năm 2010) đạt 8,0-8,5%.
- Sản lượng lúa năm 2025 đạt 2,95 triệu tấn; trong đó sản lượng lúa chất lượng cao chiếm 75% tổng sản lượng.
- GRDP bình quân đầu người năm 2025 đạt 115-120 triệu đồng.
- Tỷ lệ vốn đầu tư xã hội trên GRDP đạt bình quân 31-33%.
- Thu ngân sách nhà nước tăng 12% so với năm 2024.
- Tỷ lệ chi đầu tư phát triển trong tổng chi ngân sách cao hơn năm 2024.

2. Về xã hội

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025 thêm 07 xã. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao thêm 05 xã và 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu.
- Có thêm 03 huyện đạt chuẩn nông thôn mới.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 60%.
- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 95%.
- Số bác sĩ/vận dân 10 bác sĩ.
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) ở trẻ em dưới 5 tuổi đạt 17,1%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 77%; tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 35%.
- Giảm 3% số hộ nghèo theo tiêu chí mới so với đầu năm 2025.
- Tỷ lệ hộ sử dụng điện toàn tỉnh là 99,98%.

3. Về môi trường

- Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch năm 2025 đạt 77%.
- Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh năm 2025 khu vực đô thị đạt 100% và khu vực nông thôn đạt 95%.
- Tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt 100%.

IV. Các định hướng, nhiệm vụ chủ yếu

1. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác lập, quản lý và triển khai thực hiện các quy hoạch theo Luật Quy hoạch

Tập trung thực hiện có hiệu quả quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; hoàn thành lập các quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch xây dựng dọc các trục giao thông động lực của tỉnh; điều chỉnh, hoàn thiện các quy hoạch đô thị (đặc biệt quy hoạch đô thị Đức Hòa, Bến Lức, Cần Giuộc), quy hoạch nông thôn cho phù hợp với quy hoạch tỉnh; triển khai xây dựng các quy hoạch mang tính chất kỹ thuật, chuyên ngành để cụ thể hóa quy hoạch tỉnh. Kịp thời điều chỉnh quy hoạch tỉnh cho phù hợp với quy hoạch cấp trên, tình hình thực tế của địa phương (nếu có).

2. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế tỉnh.

a) Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế trên 03 lĩnh vực: Công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ

- Tập trung phát triển, tái cơ cấu ngành công nghiệp; thu hút công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp bán dẫn, công nghiệp hỗ trợ,

Thực hiện có hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu ngành công nghiệp; tập trung phát triển các ngành công nghiệp bán dẫn, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chế biến, công nghiệp năng lượng; chú trọng thu hút đầu tư nhất là các tập đoàn quốc tế, có sản phẩm thương hiệu mạnh để tạo điều kiện thúc đẩy liên kết phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm công nghiệp hỗ trợ hình thành chuỗi sản xuất cung ứng ổn định bền vững. Xây dựng Đề án về thu hút phát triển ngành công nghiệp theo quy hoạch tỉnh. Quan tâm kiểm tra, rà soát các dự án đầu tư, kiên quyết xử lý theo đúng pháp luật các dự án kéo dài, chậm triển khai, tiếp tục lập lại trật tự trong thu hút đầu tư, đảm bảo phù hợp quy hoạch, quy định pháp luật. Tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc, nhất là công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng, sớm đưa thêm các khu, cụm công nghiệp đi

vào hoạt động nhằm tăng quỹ đất sạch để thu hút đầu tư. Phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Long An tại thị xã Kiến Tường, các huyện Mộc Hóa và Vĩnh Hưng. Hoàn thiện Đề án hình thành khu kinh tế Long An tại huyện Cần Giuộc và huyện Cần Đước; khu kinh tế này trở thành động lực tăng trưởng mới theo hướng hệ sinh thái công nghệ cao, đổi mới sáng tạo và trung tâm logistics của tỉnh khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật

- Phát triển nông nghiệp ổn định và bền vững, nâng cao hiệu quả, chất lượng, tính cạnh tranh; chuyển tư duy sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp.

Triển khai thực hiện Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp năm 2025. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, nhất là những tiến bộ kỹ thuật, thực hành sản xuất tốt. Triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Tập trung triển khai công tác quản lý, giám sát mã số vùng trồng, mã kho đóng gói; hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã các quy định, rào cản kỹ thuật của các thị trường xuất khẩu; quy trình sơ chế, chế biến, bảo quản nông sản bảo đảm an toàn thực phẩm, đáp ứng yêu cầu xuất khẩu nông sản. Hỗ trợ phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác nâng cao năng lực chủ động liên kết tiêu thụ đầu ra, ký kết hợp đồng liên kết sản xuất theo chuỗi sản xuất có địa chỉ, truy xuất nguồn gốc; duy trì, nhân rộng diện tích doanh nghiệp tham gia cánh đồng lớn theo hình thức liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản.

Thúc đẩy sản xuất chăn nuôi theo chuỗi giá trị, truy suất nguồn gốc chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học và an toàn dịch bệnh; đẩy mạnh công tác tái đàn vật nuôi của tỉnh. Đẩy mạnh chuyển giao khoa học công nghệ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 4.0 vào sản xuất thủy sản. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, đẩy mạnh trồng rừng, trồng cây phân tán để tăng độ che phủ. Tập trung thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới bền vững, thực chất, đáp ứng nguyện vọng của người dân; tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”. Tập trung đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất nông, lâm, thủy sản đồng bộ, đa mục tiêu; trong đó ưu tiên đầu tư hạ tầng vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, vùng chuyên canh; nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.

Năm 2025: Sản lượng lúa đạt 2,95 triệu tấn; trong đó sản lượng lúa chất lượng cao đạt 75% tổng sản lượng. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025 tăng thêm 07 xã; thêm 05 xã được nông thôn mới nâng cao và 05 xã nông thôn mới kiểu mẫu; Có thêm 03 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

- Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại và hỗ trợ doanh nghiệp thâm nhập thị trường tiêu thụ mới, nhất là các thị trường khó tính nhằm đa dạng

hóa thị trường xuất khẩu; chú trọng xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm. Hỗ trợ các doanh nghiệp nghiên cứu phát triển sản xuất có giá trị gia tăng cao nhằm đa dạng hóa mặt hàng xuất khẩu và tham gia tích cực vào chuỗi giá trị toàn cầu, đảm bảo tăng trưởng xuất khẩu năm 2025 đạt hiệu quả và phát triển bền vững. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án Phát triển kinh tế biên giới gắn với đảm bảo Quốc phòng an ninh đến năm 2025. Kịp thời thông tin về thị trường thế giới, những thay đổi về chính sách, các rào cản kỹ thuật trong thương mại, tập quán buôn bán của thị trường, nội dung của các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết để doanh nghiệp tận dụng tốt nhất lợi thế ưu đãi về thuế quan, nâng cao khả năng cạnh tranh, đẩy mạnh xuất khẩu, phát triển thị trường.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển hạ tầng thương mại hiện đại, dịch vụ cảng, logistics,...: Mời gọi đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ giao nhận, logistics theo định hướng quy hoạch tạo động lực phát triển các loại hình thương mại văn minh, hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế; củng cố và phát huy vai trò các kênh phân phối truyền thống, phục vụ sinh hoạt của dân cư; hỗ trợ vận hành có hiệu quả Cảng Quốc tế Long An và có thêm cầu cảng đi vào hoạt động. Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”, Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản, Đề án thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng lưới phân phối nước ngoài, Đề án tiêu thụ hàng hóa nông sản chủ lực Tăng cường cầu nối, giới thiệu, liên kết hợp tác sản xuất, tiêu thụ, nhất là liên kết hợp tác với các tỉnh, Thành phố Hồ Chí Minh để thúc đẩy tiêu thụ nông sản. Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất kinh doanh giúp quảng bá thương hiệu, phát triển thị trường, phát triển giao dịch thương mại điện tử trên các Sàn thương mại điện tử uy tín. Hỗ trợ tiếp cận thực hiện chuyển đổi số, tham gia vào cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0... Tham gia Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế về du lịch để đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững. Đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến du lịch bằng nhiều hình thức; tăng cường công tác chuyển đổi số trong ngành du lịch. Tổ chức sự kiện thường niên, mới mẻ với quy mô cấp quốc gia, gắn với xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội vào việc tổ chức nhằm kích cầu, tạo cơ hội thúc đẩy du lịch Long An phát triển và tổ chức các chương trình xúc tiến quảng bá du lịch, đầu tư vào Long An tại các thành phố lớn và các tỉnh bạn trong cả nước. Thường xuyên đối thoại doanh nghiệp du lịch cùng tháo gỡ khó khăn trong hoạt động kinh doanh và thực hiện tốt các quy định pháp luật về du lịch.

- Tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát thị trường chống buôn lậu, gian lận thương mại, đặc biệt đề ra giải pháp để quản lý thị trường kinh doanh hàng hóa trên không gian mạng, góp phần kiểm soát thị trường, chống gian

lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh trong thương mại điện tử. Tập trung phát triển các sản phẩm du lịch hấp dẫn để thu hút du khách trên cơ sở phát huy các tiềm năng về du lịch sinh thái, các khu di tích, lịch sử văn hóa và liên kết với các tỉnh, thành trong khu vực.

b) Phát huy vai trò động lực dẫn dắt, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của đầu tư công.

Thực hiện công tác quản lý, giám sát chặt chẽ đầu tư công năm 2025 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh đã đề ra; kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, giải ngân kịp thời các nguồn vốn đầu tư đã giao. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 có hiệu quả, chất lượng (*nếu có*). Tập trung triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản ngay từ đầu năm 2025; trong quý I/2025 phải có khối lượng giải ngân và đến hết quý II/2025 phải giải ngân 50% kế hoạch vốn, cuối năm 2025 phải giải ngân 100% kế hoạch; nâng cao vai trò, trách nhiệm của chủ đầu tư, chấn chỉnh công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu đảm bảo công khai, minh bạch; xử lý kiên quyết, kịp thời đối với các chủ đầu tư vi phạm, nhà thầu thi công chậm tiến độ; tiếp tục triển khai việc lựa chọn nhà thầu qua mạng đảm bảo hoàn thành tỷ lệ theo quy định của Trung ương. Tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; đẩy nhanh tiến độ dự án đầu tư công trên địa bàn mình quản lý.

c) Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

- Chú trọng phát triển các thành phần kinh tế, trong đó tập trung khắc phục các yếu kém của kinh tế tập thể, nhất là đối với hợp tác xã nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp; khuyến khích phát triển hợp tác xã với hình thức mở rộng quy mô thành viên, hoạt động đa ngành; ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ sản xuất, kinh doanh; sản xuất theo chuỗi giá trị, liên kết với doanh nghiệp. Tiếp tục phát huy vai trò kinh tế tư nhân theo hướng là động lực quan trọng của nền kinh tế; tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân; hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động; đẩy mạnh đổi mới máy móc, trang thiết bị, quy trình sản xuất theo hướng hiện đại để tăng tính cạnh tranh; *phấn đấu số doanh nghiệp đăng ký hoạt động đến hết năm 2025 đạt khoảng 19.000 doanh nghiệp.*

- Huy động vốn đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP). Nghiên cứu xây dựng danh mục các công trình đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng theo hình thức PPP. Các dự án PPP phải được nghiên cứu, chuẩn bị kỹ lưỡng; công tác chuẩn bị hồ sơ và công việc sơ bộ cần được ưu tiên và tập trung thực hiện trước khi bắt đầu các cuộc thảo luận PPP với các nhà đầu tư tiềm năng.

- Tích cực hợp tác với các Bộ, ngành Trung ương để tranh thủ tối đa các nguồn vốn Trung ương, vốn tín dụng ưu đãi để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Đổi mới công tác thu, chi ngân sách. Tăng tính bền vững và khai thác hiệu quả các nguồn thu; có giải pháp chống thất thu, nợ thuế, chuyển giá,... *Phấn đấu tổng thu ngân sách nhà nước tăng 12% so với năm 2024.* Cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, bền vững, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên; đảm bảo chi cho phòng chống dịch bệnh, cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh. Kiểm soát chặt chẽ hoạt động tín dụng, ưu tiên nguồn vốn tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, phát triển nông nghiệp, hợp tác xã; *phấn đấu huy động vốn tăng bình quân 11%/năm; dư nợ tín dụng tăng bình quân 15%/năm, trong đó nợ xấu dưới 3%/tổng dư nợ.*

4. Hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng giao thông đồng bộ, nhất là các công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, có tính liên vùng, vùng đô thị.

- Huy động mọi nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, ưu tiên đầu tư các công trình trọng điểm, các công trình thuộc chương trình đột phá, hạ tầng giao thông, hạ tầng điện, nước, đô thị, văn hóa - xã hội; tiếp tục thực hiện các công trình giao thông trọng điểm, đột phá, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như: Đường vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh; đường tỉnh 830E; đường tỉnh 827E; dự án xây dựng 03 cầu trên tuyến ĐT.827E (cầu bắc qua sông Càn Giuộc, sông Vàm Cỏ Đông, sông Vàm Cỏ Tây),... Khẩn trương hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý cần thiết để khởi công các dự án giao thông còn lại trong kế hoạch trung hạn năm 2025 (ĐT.836B; các cầu, cống trên tuyến ĐT.817 từ Km9+000 - Km19+000; ĐT.827 đoạn từ lộ Ông Nhạc đến cầu Phú Lộc; cầu Cả Giữa; các cầu trên tuyến đường liên xã Thủy Tây - Thạnh An). Từng bước đầu tư nhựa hóa các tuyến đường giao thông chính đến trung tâm các xã, vùng có truyền thống cách mạng, vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh như cải tạo nâng cấp đường tỉnh 817 (đoạn từ Mỹ Lạc đi Thạnh Phước), đường tỉnh 819 và đường tỉnh 831D (đường cặp kênh sông Trăng),... Thu hút, đầu tư nâng cấp hệ thống hạ tầng nước sạch, thúc đẩy phát triển hạ tầng năng lượng tái tạo, năng lượng sạch như điện mặt trời, điện khí hóa lỏng... đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển. Xây dựng kế hoạch điều hành cung ứng điện năm 2025; phát triển hạ tầng điện, ưu tiên đầu tư các công trình quan trọng đáp ứng nhu cầu điện phục vụ sản xuất, kinh doanh, nhất là cung cấp điện cho các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; xây dựng kế hoạch triển khai đầu tư dự án Nhà máy Nhiệt điện LNG Long An I & II tại huyện Càn Giuộc và các dự án điện.

- Tăng cường quản lý chất lượng đô thị và trật tự xây dựng trong quản lý đô thị. Triển khai thực hiện hiệu quả chương trình phát triển đô thị tỉnh Long An theo hướng kiến trúc đô thị phải đảm bảo chất lượng, tầm nhìn, đồng bộ và có

cách tiếp cận theo hướng đô thị bền vững, sinh thái và thông minh. Trong đó tiếp tục xây dựng đô thị thành phố Tân An là trung tâm chính trị - hành chính - đô thị hạt nhân - đô thị vệ tinh của Thành phố Hồ Chí Minh; là trung tâm thương mại, dịch vụ, công nghiệp công nghệ cao, hiện đại phía Đông Bắc của vùng đồng bằng sông Cửu Long và phấn đấu đến năm 2030 trở thành đô thị loại I; thị xã Kiến Tường là đô thị trung tâm vùng Đồng Tháp Mười của tỉnh đến năm 2030 trở thành đô thị loại II; các đô thị Hậu Nghĩa, Đức Hòa, Bến Lức, Cần Đước, Cần Giuộc trở thành đô thị vệ tinh của Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030 toàn huyện Bến Lức, Đức Hòa, Cần Giuộc trở thành đô thị loại III; ...

- *Về liên kết vùng, tỉnh:* Phối hợp chặt chẽ với Trung ương, địa phương trong vùng triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021-2030; tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Nghị quyết số 78/NQ-CP ngày 18/6/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng Sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tăng cường liên kết, hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh Long An với các tỉnh/thành giáp ranh, trong đó tập trung triển khai thực hiện Chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025.

5. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; đấu phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025 duy trì Top đầu cả nước.

Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh, năm 2025 phấn đấu thứ hạng PCI cao hơn năm 2024 và duy trì nằm trong tốp đầu của cả nước; vận hành tốt Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần, khắc phục tình trạng quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính...; tiếp tục đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và địa phương (DDCI) của tỉnh. Xây dựng hình ảnh Long An là một tỉnh có môi trường đầu tư tiềm năng, thân thiện, bình đẳng trong mắt các nhà đầu tư.

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thu hút đầu tư bảo đảm có hiệu quả; tổ chức tiếp xúc với các tập đoàn kinh tế mạnh trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế để tranh thủ cơ hội thu hút đầu tư, quan tâm thu hút các dự án đầu tư nước ngoài có quy mô lớn, công nghệ hiện đại, sử dụng đất hiệu quả. Duy trì tổ chức đối thoại với doanh nghiệp theo định kỳ hàng quý, liên hệ chặt chẽ Hội, Hiệp hội doanh nghiệp các nước và vùng lãnh thổ để kịp thời nắm bắt và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Công bố, công khai các quy hoạch, các dự án đầu tư lớn để doanh nghiệp, nhà đầu tư, người dân nắm thông tin.

6. Phát triển kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, tập trung nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe người dân Long An

a) Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; đào tạo học sinh theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế. Phát triển hệ thống trường học mầm non, phổ thông tư thục ở địa bàn các khu-cụm công nghiệp và khu đô thị mới; kêu gọi đầu tư thành lập các trường mầm non ngoài công lập tại khu, cụm công nghiệp của các huyện Đức Hòa, Bến Lức, Cần Đước, Cần Giuộc. Tăng cường công tác phổ cập giáo dục, đẩy mạnh phân luồng sau trung học cơ sở, định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Đa dạng hóa các loại hình đào tạo, phát triển hài hòa giữa giáo dục công lập và ngoài công lập; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo để đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo.

Triển khai thực hiện hiện đồng bộ, hiệu quả chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng phát triển ngành công nghiệp và nông nghiệp của tỉnh; phát triển hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, các ngành nghề trọng điểm tại các huyện Đức Hòa, Cần Giuộc, Bến Lức và Thành phố Tân An; đẩy mạnh việc liên kết với doanh nghiệp để triển khai tổ chức đào tạo nghề. Tăng cường đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động, nhất là ở những địa bàn, khu vực kinh tế trọng điểm đáp ứng nhu cầu lao động có kỹ năng nghề cho phục hồi kinh tế, bảo đảm thích ứng với điều kiện sản xuất mới, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Năm 2025: Tỷ lệ huy động học sinh tiểu học đi học đúng độ tuổi đạt 99,97%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở nghề nghiệp có trình độ sơ cấp, trung cấp đạt 40%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT tiếp tục học tập tại các cơ sở nghề nghiệp có trình độ cao đẳng đạt 45%; tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 60%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 76% 77%; có bằng cấp, chứng chỉ trên 35%. Số lao động trúng tuyển đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 1.000 người.

b) Nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới

Tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu y tế dân số. Triển khai thực hiện

các Chương trình mục tiêu phòng, chống dịch bệnh xây dựng cơ chế lồng ghép đảm bảo sự liên kết trong cung ứng dịch vụ phòng bệnh và chữa bệnh. Triển khai các giải pháp để kiểm soát các yếu tố nguy cơ liên quan đến sức khỏe môi trường; giám sát và xử lý các chất thải gây ô nhiễm môi trường và tác động xấu đến sức khỏe. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở; thực hiện rà soát số liệu dân cư để tiếp tục cập nhập phát hành hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân tiến tới mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khỏe, khám và chăm sóc sức khỏe liên thông toàn quốc qua bệnh án điện tử; nâng cao tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân.

Triển khai đề án “Khám, chữa bệnh từ xa giai đoạn 2020-2025 định hướng đến năm 2030” để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho người dân, chuyển đổi số trong Y tế tại Bệnh viện, giảm tải y tế tuyến trên, hạn chế tiếp xúc đông người, giảm nguy cơ lây chéo bệnh truyền nhiễm, thực hiện tại 4 Bệnh viện⁸⁵. Đổi mới đào tạo nhân lực y tế; triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực giai đoạn 2021-2025 phù hợp với tình hình mới; tăng cường công tác đào tạo nhân lực y tế, đáp ứng yêu cầu cả về y đức và chuyên môn; nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao y đức; xây dựng bệnh viện xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh, thực hiện chăm sóc toàn diện người bệnh.

Năm 2025: Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 95%; Số bác sĩ trên vạn dân 10; Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) ở trẻ em dưới 5 tuổi đạt 17,1%.

c) Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, đảm bảo phong trào ngày càng đi vào chiều sâu, mang tính bền vững, thực chất

Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa; ngăn chặn và đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội; phát triển và sử dụng có hiệu quả, phát huy hết công năng hệ thống thiết chế công trình văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở, tạo môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú và những sản phẩm văn hóa chất lượng ngày càng cao đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa của nhân dân, nhất là đối với người dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới. Đẩy mạnh xã hội hóa, bảo tồn và phát huy giá trị các công trình văn hóa, di tích lịch sử, các hoạt động văn hóa, tín ngưỡng, làng nghề truyền thống và phát triển ngành công nghiệp văn hóa theo hướng trọng tâm, trọng điểm gắn với phát triển du lịch.

Duy trì và nâng cao chất lượng phong trào thể dục thể thao quần chúng (nhất là ở nông thôn); đẩy mạnh việc đầu tư, lắp đặt đa dạng các trang thiết bị và

⁸⁵ Gồm: Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Bệnh viện Đa khoa khu vực Cần Giuộc, Bệnh viện Đa khoa khu vực Hậu Nghĩa và Bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Tháp Mười.

các nội dung, hình thức tập luyện thể dục thể thao công cộng tạo thành phong trào rèn luyện thân thể sôi nổi, rộng khắp. Hoàn thiện hệ thống đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao, tập trung đầu tư một số môn thể thao thế mạnh của tỉnh; nâng cấp, sửa chữa, xây dựng (tạm thời) các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ tập luyện đảm bảo chuyên môn cho thi đấu thể thao thành tích cao. Tập trung phát triển các sản phẩm du lịch tiềm năng, đặc thù, hấp dẫn, tạo bản sắc du lịch Long An, có khả năng cạnh tranh, phù hợp nhu cầu thị trường, thu hút du khách trên cơ sở phát huy các tiềm năng về du lịch sinh thái, các khu di tích lịch sử - văn hóa, các đô thị, du lịch văn hóa, cộng đồng và liên kết phát triển với các tỉnh, thành trong khu vực.

Năm 2025: Tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh đạt 60%. Tỷ lệ số người tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 36%; số hộ gia đình thể thao đạt 27%; số học sinh đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể, công trình giáo dục thể chất đạt 100%. Khách du lịch ước 1.800.000 lượt và doanh thu 1.000 tỷ đồng.

d) Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, người có công và giảm nghèo bền vững

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đã ban hành cho đối tượng người có công; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ người có công. Đẩy mạnh các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ, người có công”. Đẩy mạnh thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ Quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh ở Campuchia đưa về nước. Tập trung thực hiện vận động đóng góp Quỹ đền ơn đáp nghĩa của tỉnh để xây dựng nhà tình nghĩa cho gia đình người có công khó khăn về nhà ở, hỗ trợ người có công gặp khó khăn trong cuộc sống. Thực hiện tốt các chính sách, chương trình, dự án về giảm nghèo, hạn chế tái nghèo; tạo điều kiện để người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhất là tại các địa bàn đặc biệt khó khăn, tiếp cận một cách tốt nhất các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt, vệ sinh,...); nhân rộng các mô hình, cách làm hay, hiệu quả trong giảm nghèo ở các địa phương; tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền để huy động tối đa nguồn lực giảm nghèo, khơi dậy ý chí vươn lên chủ động thoát nghèo; tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Tổ chức thực hiện hiệu quả, kịp thời các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội. Chú trọng công tác chăm sóc, phát huy người cao tuổi, chăm sóc người khuyết tật. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em vùng nông thôn nghèo để từng bước giảm khoảng cách chênh lệch về điều kiện sống giữa các nhóm trẻ em và trẻ em giữa các vùng. Nâng cao chất lượng cuộc sống và

tạo cơ hội phát triển bình đẳng cho mọi trẻ em; thực hiện các giải pháp phòng ngừa, kiểm soát và giảm thiểu nguy cơ trẻ em bị bạo lực, xâm hại. Thực hiện tốt các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; bảo đảm bình đẳng thực chất giữa nam và nữ về cơ hội, sự tham gia và thụ hưởng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội, góp phần vào sự phát triển của tỉnh. Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện; phòng, chống mại dâm và hỗ trợ kịp thời nạn nhân bị mua bán.

Năm 2025: Giảm 3 % số hộ nghèo đa chiều theo tiêu chí mới so với đầu năm 2025; 100% xã/phường/thị trấn làm tốt công tác người có công; 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc dưới các hình thức. Duy trì và nâng cao chất lượng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

7. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên; bảo vệ môi trường sống; chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai

Quản lý có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản; kiên quyết xử lý dứt điểm theo đúng quy định của pháp luật đối với trường hợp chuyển nhượng đất đai, khai thác hầm đất trái phép; tập trung công tác đóng cửa mỏ các hầm đất đã khai thác. Thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh; triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu; thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống rủi ro thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu.

Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi, ý thức của cộng đồng và doanh nghiệp về bảo vệ môi trường. Chú trọng xử lý nước thải, rác thải công nghiệp và sinh hoạt; tập trung xử lý địa điểm ô nhiễm bãi rác thải trên địa bàn. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; ô nhiễm trong sản xuất nông nghiệp.

8. Đẩy mạnh công tác xây dựng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

Chuẩn bị chu đáo các nội dung trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII. Tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp gắn với đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực thi công vụ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc; đảm bảo sự quản lý tập trung, thống nhất; đồng thời phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cấp, các ngành. Sắp xếp tổ chức bộ máy cấp xã, ấp, khu phố theo hướng tinh gọn, hiệu quả; rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chế độ, chính sách, quy định tuyển dụng, quản lý, sử

dụng đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp, khu phố. Hoàn thành việc sắp xếp đơn vị hành chính các cấp trong tỉnh theo đề án, kế hoạch của Trung ương và của tỉnh giai đoạn 2021-2030.

Đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao chất lượng, trách nhiệm, tính năng động, chuyên nghiệp và ý thức phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp góp phần xây dựng Chính quyền kiến tạo, phát triển, liêm khiết, hành động, phục vụ. Triển khai kế hoạch tổ chức các lớp ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức theo Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030”. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng và chính sách đối với cán bộ công chức, viên chức, đảm bảo đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

Năm 2025: Phấn đấu thứ hạng chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) đạt trung bình cao, hạng từ 16-32.

9. củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại

Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn với thể trận an ninh nhân dân, biên phòng toàn dân và thể trận lòng dân vững chắc; đảm bảo các điều kiện, phương tiện, vật chất cho các lực lượng làm nhiệm vụ. Tích cực xây dựng các tiềm lực trong khu vực phòng thủ; xây dựng công trình nhân cốt trong khu vực phòng thủ các địa phương và khu căn cứ hậu cần - kỹ thuật cấp tỉnh; đẩy mạnh xây dựng các công trình quốc phòng trọng điểm; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Nâng cao năng lực tham mưu, dự báo chiến lược, chủ động nắm chắc tình hình; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo an ninh, trật tự trên các lĩnh vực theo phương châm “bốn tại chỗ”. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm; các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh. Nâng cao hiệu quả, chủ động trong công tác phòng ngừa, đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn và ùn tắc giao thông; phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai.

Đa dạng hóa, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả các hoạt động đối ngoại theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Phối hợp chặt chẽ các lực lượng bảo vệ đường biên, cột mốc, giữ vững chủ quyền, an ninh biên giới; tăng cường các hoạt động ký kết, kết nghĩa, xây dựng đường biên giới hoà bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác và phát triển bền vững; đẩy mạnh hợp tác, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thực hiện tốt công tác phân giới, cắm mốc biên giới và tìm kiếm, cất bốc, quy tập hài cốt liệt sỹ quân tình nguyện Việt Nam hy sinh trên đất nước Campuchia.

10. Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội

Triển khai có hiệu quả công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; đăng tải thông tin chính xác, chính thống để tạo đồng thuận và niềm tin xã hội. Hướng dẫn hệ thống truyền thông trong tỉnh để thực hiện tốt việc bảo đảm quyền được thông tin và cơ hội tiếp cận thông tin của nhân dân, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, biên giới. Tăng cường công tác thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh, tiềm năng và thế mạnh của tỉnh. Đẩy mạnh sử dụng chung hạ tầng viễn thông giữa các doanh nghiệp. Thúc đẩy phát triển mạng 5G rộng khắp toàn tỉnh; đảm bảo cung cấp dịch vụ truy nhập Internet băng thông rộng tốc độ cao được phổ cập tới các cơ quan, tổ chức, bệnh viện, trường học. Tiếp tục triển khai xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số và phát triển dịch vụ đô thị thông minh, chuyển đổi số và công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng. Tiếp tục triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, chia sẻ dữ liệu trong cơ quan nhà nước, cung cấp dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa tỉnh với các Bộ ngành phục vụ công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số của tỉnh; triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực, địa phương phục vụ chuyển đổi số tỉnh Long An đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (HN, TP.HCM);
 - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
 - Bộ Tài chính;
 - TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
 - Đại biểu HĐND tỉnh;
 - Thành viên UBND tỉnh.
 - Các sở, ban, ngành, Đoàn thể tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Chánh, Phó VP.UBND tỉnh;
 - Phòng: THKSTTHC+KTTC+VHXXH;
 - Ban NC-TCD tỉnh;
 - Lưu: VT.
- BC-KTXH2024, KH2025

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Lâm